

TÔNG MÔN VŨ KHỐ



ebook | www.vienchieu.org

Hạnh Huệ dịch

TÔNG MÔN VŨ KHỐ

*Thiền sư Đại Huệ Phổ Giác
Tỳ-kheo tham học Đạo Khiêm biên*

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
2018

Đạo giả Động Sơn Quảng, người Tử Châu, tùng lâm gọi là Quảng Vô Tâm. Ban đầu du phương hỏi Hòa thượng Vân Cái Trí việc Hưng Hóa đánh Duy-na, ý chỉ thế nào. Thiền sư Trí bước xuống giường thiền dang hai tay, thè lưỡi để dạy. Đạo giả Quảng đánh một tọa cụ. Thiền sư Trí nói:

- Đây là sức gió chuyển.

Đạo giả lại đem lời này hỏi Hòa thượng Thạch Sương Lâm. Hòa thượng Lâm nói:

- Ý ông thế nào?

Đạo giả Quảng cũng đánh một tọa cụ. Hòa thượng Lâm nói:

- Một cái tọa cụ tốt! Chỉ là ông không biết chõ roi.

Lại hỏi Chân Tịnh. Chân Tịnh nói:

- Ý ông thế nào?

Đạo giả Quảng cũng đánh một tọa cụ. Chân Tịnh nói:

- Ông ta đánh, ông cũng đánh.

Đạo giả Quảng nhân đây đại ngộ. Chân Tịnh làm bài tụng rằng:

丈夫當斷不自斷
興化爲人徹底漢
已後從他眼自開
棒了罰錢趁出院

Trượng phu đương đoạn bất tự đoạn,
Hưng Hóa vị nhân triệt để hán.
Dĩ hậu tùng tha nhân tự khai,
Bổng liễu, phạt tiền, sấn xuất viện.

*Trượng phu nên đoạn chẳng tự đoạn,
Hưng Hóa, kẻ vì người triệt để.
Về sau từ ngài mắt tự mở,
Ăn gậy, phạt tiền, đuổi khỏi viện.*

*

Tù Minh, Lang Gia, Đại Ngu... mấy người từ biệt Phàn Dương, nhường nhau không chịu làm Tham đầu. Phàn Dương nói:

- Hạnh này không thể dùng giới lạp để suy cử. Nghe bài tụng của ta đây:

天無頭
吉州城畔展戈矛
將軍疋馬林下過
圓州城裏鬧啾啾

Thiên vô đầu

Cát Châu thành bạn triển mâu thuẫn

Tướng quân thất mã lâm hạ quá

Viên Châu thành lý náo thu thu.

Trời không đầu,

Bên thành Cát Châu bày mâu thuẫn,

Con ngựa tướng quân chạy qua rừng,

Trong thành Viên Châu, người huyên náo.

Tù Minh bước ra nói:

- Sở Viên là ai mà dám đảm đương lời thó
ký này?

Rồi lãnh chúng cáo từ.

*

Hòa thượng Trạm Đường Chuẩn ban đầu
tham vấn Chân Tịnh. Chân Tịnh hỏi:

- Vừa rời đâu?

Trạm Đường đáp:

- Đại Nguõng.

- Hạ ở đâu?

Trạm Đường đáp:

- Đại Quy.

Chân Tịnh nói:

- Người ở đâu?

Trạm Đường đáp:

- Phủ Hưng Nguyên.

Chân Tịnh dang hai tay nói:

- Tay ta đâu giống tay Phật?

Trạm Đường mò mịt. Chân Tịnh nói:

- Vừa rồi đối đáp nhất nhát đều linh sáng
thiên chán. Kịp nói đến tay Phật liền thành
chất ngại. Hãy nói bệnh ở chỗ nào?

Trạm Đường nói:

- Con không hội.

Chân Tịnh nói:

- Tất cả hiện thành lại bảo ai hội?

*

Đạo giả Tiêm tham học với Tuyết Đậu
rất lâu. Tuyết Đậu muốn cử trụ Kim Nga.
Đạo giả nghe được, ban đêm lén viết kệ ở
vách phương trượng rồi trốn đi.

Kệ rằng:

不是無心繼祖燈
道慚未廁嶺南能
三更月下離巖竇
眷眷無言戀碧層

Bất thị vô tâm kế tổ đăng,
Đạo tàm vị xí Lãnh Nam Năng.
Tam canh nguyệt hạ ly nham Đậu,
Quyến quyến vô ngôn luyến bích tảng.

*Chẳng phải không tâm nối tổ đăng,
Đạo thiện chưa xứng Lãnh Nam Năng.
Dưới nguyệt canh ba rời non Đậu,
Quyến luyến không lời nhớ núi xanh.*

Lại nói:

三十餘年四海間
尋師擇友未嘗閑
今朝得到無心地
卻被無心趁出山

Tam thập dư niên tứ hải gian,
Tâm sư trạch hữu vị thường nhàn.
Kim triêu đắc đáo vô tâm địa,
Khước bị vô tâm sấn xuất sơn.

*Trong bốn biển hơn ba mươi năm,
Tim thấy chọn bạn chưa hề nhàn.
Sáng nay đất “tâm không” đến được,
Lại bị “tâm không” đuổi khỏi non.*

Sau Đạo giả đến Khai Tiên giáo hóa, nổi pháp Hòa thượng Đức Sơn Viễn, và gởi thư cho Tuyết Đậu. Bà già trước núi thấy người đưa thư, vui vẻ hỏi:

- Thủ tọa Tiêm xuất thế, thấp hương cho ai?

Người đưa thư nói:

- Hòa thượng Đức Sơn Viễn.

Bà già nhiếc mắng:

- Tuyết Đậu rút hết ruột gan nói thiền cho ngươi, ngươi lại cô phụ ân đức của Ngài như thế!

*

Thuấn Lão Phu ở Vân Cư thường chê thiền sư Thiên Y Nghĩa Hoài nói thiền dây dưa. Một hôm nghe Nghĩa Hoài thị tịch, ở trên pháp đường chắp tay nói:

- Lại mừng cho cây cọc bị bìm leo đổ rồi!

Lúc đó ngài Viên Thông Tú làm Duy-na trong hội, Sư mỗi lần thấy quả mắng không thôi. Viên Thông bèn bảo bạn đồng hành rằng:

- Tôi phải cùng lão này lý hội một trận.

Đến lúc dạ tham, Sư lại quả mắng như trước. Viên Thông Tú bước ra khỏi chúng lớn tiếng nói:

- Há không thấy trong kinh Viên Giác nói...

Thuấn Lão Phu cấp tốc nói:

- Đại chúng đứng lâu, cúi mong bảo trọng!

Rồi trở về phuong truong. Viên Thông Tú nói:

- Lão này khắp thân là mắt, chửi được Hòa thượng Hoài.

*

Tiểu Cảnh Thuần ở Hồ Nam có tài học, từng viết bài minh Tháp Vô Phùng. Thiền sư Đại Thông Bổn dùng lời của Thuần đáp công án ‘Tháp Vô Phùng’, rằng:

煙霞生背面
星月遶簷楹

Yên hà sanh bối điện,
Tinh nguyệt nhiễu thiềm doanh.

Khói mây che lưng tháp,
Trăng sao vây quanh cột thềm.

Tiểu Cảnh Thuần ở chùa Nhạc Lộc, siêng năng giữ giới luật. Chợt một đêm kinh hành trọt chân té ở bậc cấp chánh điện, tăng bên cạnh đỡ dậy, mê man bất tỉnh nhân sự, đến cả văn tự bình sanh làm ra cũng không thể hiểu.

Thiền sư Đâu Suất Chiếu ban đầu du phương qua Nhạc Lộc, nghe lão túc nói về việc của Tiểu Cảnh Thuần. Đâu Suất Chiếu thất kinh nói: “Ta đời này tham thiền không sáng tâm địa cũng như Thuần thôi. Mới trọt chân mà còn như thế, huống là cách ấm u!”

*

Ông Lữ Đại Thân lúc chấp chánh, nhân ngày nghỉ, định đốt sớ mời Ngài Ngôn Pháp Hoa thọ trai. Sáng ngày mai quả nhiên Ngài đến phủ đệ, ngồi trên nhà. Ông sắp ra gấp, tự nghĩ, lẽ là phải hay không lẽ là phải?

Ngôn Pháp Hoa hô lớn:

- Ông già Lữ khéo lo, mau ra đây, lẽ cũng được, không lẽ cũng được!

Thân công lê kính.

Thợ trai xong ông hỏi vị lai có nên ở ẩn không. Ngôn Pháp Hoa đói bút viết hai chữ “Hào Châu” thật lớn đưa cho, không nói lý do. Sau bãi tướng, về làm tri châu Hào Châu, lúc sắp xếp giấy tờ, chợt thấy hai chữ trước mặt, mới ngộ lời sấm trước.

*

Hòa thượng Chân Tịnh lui về Động Sơn
đạo chơi Chiết Giang đến chỗ Hòa thượng
Lang Lang Khởi ở Trù Châu. Nhân chúng
thỉnh tiểu tham, Chân Tịnh chê bai các nơi
là dị kiến tà giải, không chút kiêng dè. Xuống
tòa thấy Hòa thượng Khởi, bèn nói:

- Đường đâu ở đây lười quá, không có lời
lẽ gì khác.

Hòa thượng Khởi nói:

- Ông cũng được vậy.

Hai người nhìn nhau cười to mà đi.

*

Hòa thượng Diệp Huyền Quy Tỉnh
nghiêm khắc lạt léo, nạp tử kính sợ Sư. Phù
Sơn Pháp Viễn, Thiên Y Nghĩa Hoài lúc ở
trong chúng, đặc biệt đến tham vấn, gặp ngay
lúc tuyết lạnh, Diệp Huyền Quy Tỉnh mắng
nhiếc đuổi đi, cho đến đêm nước hắt vào, ướt
hết y phục. Các tăng khác đều giận bỏ đi. Chỉ
có Pháp Viễn và Nghĩa Hoài đều trại tọa cụ,
sửa sang y áo, lại ngồi từ sáng đến trưa. Quy
Tỉnh đến mắng:

- Các ông không đi, ta đánh đó!

Pháp Viễn đến gần thưa:

- Hai chúng con đi mấy ngàn dặm, đặc biệt đến tham thiền của Hòa thượng, há vì một gáo nước tạt mà bỏ đi. Dù đánh chết cũng không đi!

Quy Tỉnh cười nói:

- Hai ông muốn tham thiền, hãy đi nhận chỗ.

Lại mòi Pháp Viễn làm Điển tọa. Chúng khổ vì sự đạm bạc. Quy Tỉnh chọt ra ngoài trang viện. Pháp Viễn trộm chìa khóa lấy dầu bún nấu cháo ngũ vị. Cháo chín, Quy Tỉnh về, xuống thọ trai. Ăn cháo xong, ngồi ngoài trai đường sai mòi Điển tọa, Pháp Viễn đến lạy thưa:

- Thực lấy dầu bún nấu cháo, tình nguyện xin Hòa thượng trách phạt.

Quy Tỉnh sai tính giá tiền, lấy y bát đèn xong, đánh ba mươi gậy đuổi khỏi viện. Pháp Viễn ra chợ ở, nhờ bạn đạo xin tha. Quy Tỉnh không cho. Pháp Viễn lại nói:

- Nếu không cho trở về, chỉ xin theo chúng vào thất.

Quy Tỉnh cũng không cho. Một hôm ra phố, thấy Pháp Viễn đứng trước quán trọ, Quy Tỉnh bèn nói:

- Đây là phòng nhà thuộc viện môn, ông trụ ở đây khá lâu, có trả tiền thuê không?

Rồi sai tính tiền đòi. Pháp Viễn không lộ vẻ khó chịu, ôm bát ra chợ xin tiền về trả. Một hôm, Quy Tỉnh lại ra phố trông thấy Pháp Viễn, liền ôm bát về, bảo chúng:

- Pháp Viễn thật có ý tham thiền.

Rồi cho gọi về.

*

Thiền sư Phàn Dương Vô Đức một hôm bảo chúng rằng:

- Đêm ta nằm mộng, thấy cha mẹ đã chết đòi rượu, thịt, giấy tiền. Vậy phải theo thói tục đặt lế cúng.

Bày biện ở nhà kho, đặt bài vị như lê của thế tục. Châm rượu, gấp thịt, đốt giấy tiền xong, sai họp tri sự, đầu thủ ngồi mâm còn lại. Các tri sự từ khuốc. Vô Đức ngồi một mình một tiệc ăn uống tự nhiên. Chúng tăng mắng rằng:

- Tăng rượu thịt, há kham làm thầy dạy pháp sao?

Rồi mang hành lý đi hết, chỉ có Từ Minh, Đại Ngu, Tuyền Đại Đạo... sáu, bảy người ở lại. Sáng hôm sau, Vô Đức thường đường nói:

- Khá nhiều nhàn thản dã quý chỉ cần một mâm rượu thịt, hai xấp giấy tiền là tống sạch hết. Kinh Pháp Hoa nói: Chúng nay không cành lá, chỉ có các hạt chắc.

Rồi xuống tòa.

*

Hòa thượng Chân Tịnh lúc du phương, đi cùng hai tăng đến Cốc Ẩn. Tiết Đại Đầu hỏi:

- Ba người cùng đi át có một người trí.
Thế nào là một người trí?

Hai tăng không đáp được. Chân Tịnh là vai vế nhỏ, ứng tiếng liền hét. Tiết Đại Đầu dựng nắm tay làm thế đấm. Chân Tịnh nói:

- Chẳng nhọc tái khám!

Tiết Đại Đầu rút gậy đuổi ra. Tiết Đại Đầu là người gặp thiền sư Thạch Môn Từ Chiếu.

*

Thiền sư Vân Đảnh Sơn Phu, Soái phủ Thành Đô thỉnh Sư đến nha nội thăng tòa. Thời có tướng Lạc Doanh bước ra lê bái, đứng lên quay nhìn bệ “hạ mã” trước phố nói:

- Một miệng hớp hết nước sông Giang Tây thì chẳng hỏi. Xin mời Hòa thượng nuốt cái bệ “xuống ngựa” trước phố.

Sư dang hai tay xuong rằng:

- Lau kỹ đem đến!

Tướng Lạc Doanh ở đây có tinh.

*

Tạng chủ Tự Khánh, người đất Thục, từng lâm nghe danh, tham vấn hết các đại lão Chân Nhu, Hối Đường, Phổ Giác. Sư dạo Lô Sơn vào Đô thành, yết kiến thiền sư Pháp Vân Viên Thông, cùng đại sư Tú đồng đi đến Pháp Vân. Tú được vào tham đường, đem tên của Tạng chủ Tự Khánh trình với thiền sư Viên Thông. Viên Thông nói:

- Hãy khiến đến chỗ khác xin ở, đợi ở đây có chỗ trống sẽ cho tham đường.

Tự Khánh ở Trí Hải chợt mắc bệnh, Tú muốn đến thăm mà son mòn chẳng cho nghỉ, bèn lén đến Trí Hải gặp Tự Khánh. Tự Khánh viết thư bạch Viên Thông, nói Tú vượt quy củ ra vào. Viên Thông được thư biết được, buổi dạ tham mắng lớn:

- Đây thật là tên tiểu nhân! Người ta vì đạo nghĩa nên liều ra khỏi viện đến thăm

bệnh ông. Ngược lại lấy đây tố cáo, há là việc làm của người ngay thẳng chính trực?

Tự Khánh nghe được liền tắt thở. Tùng lâm đều nói:

- Tự Khánh bị một câu mắng của Viên Thông mà chết.

*

Thiền sư Minh Thủy Tốn ở Phủ Châu. Lúc ở liêu Thị giả tại Pháp Vân, thiền sư Đạo Lâm quái tháp (xin ở). Phương trượng đặc biệt vì người mới đến đãi trà. Minh Thủy Tốn thân đến liêu để mòi, gặp lúc Đạo Lâm không có mặt. Có người đồng hành, ở bên cạnh Đạo Lâm nói:

- Ông đi đi, đợi ông ta về tôi sẽ mòi cho ông. Minh Thủy Tốn đi, vị tăng kia quên mất.

Sau buổi thọ trai, đánh trống họp uống trà. Đạo Lâm không đến. Viên Thông hỏi:

- Người mới đến có đây không? Hãy đi mòi.

Đạo Lâm đến. Viên Thông sai ra khỏi ghế đứng, trước chúng trách rằng:

- Sơn môn đặc biệt đai trà để biểu lộ phép tắc lê nghi của tùng lâm. Vì sao ông biếng nhác ngã mạn không đến đúng giờ?

Đạo Lâm nói:

- Vừa nghe tiếng trống, chợt bị đau bụng, nên không chạy đến kịp.

Viên Thông mắng:

- Trống của ta không phải là bā đậu, đánh nhằm ông liền lời phân ra!

Minh Thủy Tốn bạch rằng:

- Là con quên không thỉnh ông ta. Con đáng ra khỏi viện.

Lúc ấy tăng đồng hành bước ra khỏi chúng nói:

- Việc này không liên can đến thị giả và tăng mới đến. Chính là con không giữ lời, nhận mời ông ta mà quên mất. Con đáng phải thay hai người mà ra khỏi viện.

Viên Thông đề cao nhân cách vì nghĩa của họ mà tha cho hết.

*

Tôn túc các nơi thị tịch, toàn thân hỏa thiêu được xá-lợi rất nhiều. Chỉ có thiền sư Chân Tịnh xá-lợi lớn như hạt đậu, nấm màu lóng lánh mà lại cứng chắc. Thiền sư Cốc Sơn

Tổ là cao đế của Chân Tịnh, thu lượm rất nhiều, đựng trong bình lưu ly, mang theo bên mình cúng đường. Diệu Hỷ dạo Cốc Sơn, từng thử, đặt vào đe sắt, giơ chùy nện xuống. Đe chùy cùng ép mà xá-lợi không suy yếu. Há chẳng phải bình thời thực hành sáng tỏ, thấy đạo siêu vượt mà được như thế sao?

*

Hiền Đầu Bù, người Giang Châu là người đứng địa vị quan trọng trong hội của Hòa thượng Quy Sơn Chân Như, kiến địa rõ ràng, cơ phong bén nhạy, có lối làm hơn cả thầy, nhưng hạnh nghiệp không thận trọng. Cả chúng đều coi thường Sư. Chân Như kết am sau phuong truong, khiến Hiền ở một mình, chỉ thông một đường nhỏ từ trước phuong truong qua, không cho huynh đệ tới lui. Hai năm sau, cử làm thủ chúng, lập tăng cầm phất tử, thuyết pháp có chố quá hon người. Cả chúng do đó đổi quan niệm. Sau đến Hưng Dương Dĩnh Châu, mấy năm đại đạo thịnh hành. Khi thị tịch, nhục thân chẳng hư. Hòa thượng Viên Ngộ ở Quy Sơn mục kích việc này. Diệu Hỷ dạo Hưng Dương, vẫn kịp thấy nhục thân của Ngài.

*

Hòa thượng Trạm Đường Chuẩn, người phủ Hưng Nguyên, nối pháp Chân Tịnh. Chùa Vân Nham ở Phàn Ninh không có trụ trì, Quận Mục lệnh cho Hòa thượng Hoàng Long Tử Tâm đê cử người mình biết để bổ vào chỗ đó. Tử Tâm nói:

- Chuẩn sơn chủ trụ được. Tôi không biết ông ta, chỉ thấy có bài tụng Rửa Bát rất hay.

Quận Mục nói:

- Có thể được nghe chăng?

Tử Tâm nêu rằng:

之乎者也
衲僧鼻孔
大頭向下
若也不會
問取東村王大姐

Chi, hô, giả, dā
Nạp tăng tị khổng
Đại đầu hướng hạ
Nhuợc dā bất hội
Văn thủ đōng thôn Vương đại thư.

*Chi, hô, giả, dā
Lỗ mũi nạp tăng
Đầu lớn chúc xuống
Nếu cũng chẳng hội
Hỏi lấy chị cả Vương ở thôn đông.*

Quận Mục lấy làm lạ, bày đủ lễ mời thỉnh. Chuẩn cũng chẳng từ chối. Bình sinh giữ giới luật nghiêm chỉnh. Tuy lãnh đồ chúng, hoằng pháp vẫn không thay đổi như lúc ở chúng. Sáng thức dậy ra giàn sau chỉ lấy một gáo nước nhỏ rửa mặt, lại dùng rửa chân. Những việc dùng khác cũng đều như thế. Vừa hết tham vấn xong, phương trượng, hành giả, nhân lực bèn như người đi đường (không kể kia đây), quét đất, nấu trà đều đích thân làm, có phong độ của người xưa. Thật là bậc mô phạm tốt cho người sau.

*

Thiền sư Phật Chiếu Cảo ở Pháp Vân, từng thối cư ở viện Cảnh Đức Thiết La Hán. Trong điện có vài tượng La-hán bằng gỗ. Ở Kinh sư quá lạnh, Phật Chiếu lấy tượng đốt, ôm lò đến sáng. Hôm sau trong tro tàn có xá-lợi vô số. Các vị tọa chủ đều coi Sư là ngoại đạo. Vì Phật Chiếu cũng như Đơn Hà, chẳng phải mắt tục có thể nghiệm được.

*

Diên Bình Trần Liễu Ông, tên Quán, tự Oánh Trung, tự hiệu cư sĩ Hoa Nghiêm,

lập trường cứng cỏi, ngay thẳng, có phong cách mạnh mẽ của người xưa, lưu tâm vào kinh điển, nghị luận hơn người, riêng tham thiền chưa có phát minh lớn, công án (nhân duyên) Thiền tông phần nhiều dùng ý để giải. Rất thích ngũ lục của thiền sư Nam, giải thích tường tận, chỉ có “Kim cang lau lung cho người đất” thì chú giải không được. Thường bảo người rằng: Đây ắt có xuất xứ nhưng chưa có người biết. Ngạn ngũ có câu: Trước mặt người trí tuệ có bóng tối ba thước, quả thật không ngoa.

*

Thiền sư Từ Chiếu Thông là đệ tử của Thủ Sơn. Vào niên hiệu Hàm Bình, trụ Thạch Môn ở Tương Châu. Một hôm Thái thú do ý riêng mà làm nhục Sư. Đến khi trở về, chúng tăng đón ở bên trái đường. Thủ tọa đến trước hỏi thăm:

- Thái thú vô cớ mà làm khuất nhục Hòa thượng như thế.

Từ Chiếu lấy tay chỉ đất nói:

- Đất bằng nổi đống xương.

Theo chô chỉ một đống đất ủn lên. Thái thú nghe được, cho người ban đi, đất lại ủn

lên như trước. Sau cả nhà Thái thú chết ở Tương Châu.

Lại có tăng hỏi:

- Trong bờ vực núi sâu lại có Phật pháp hay không?

Tù Chiếu nói:

- Có.

Hỏi tiếp:

- Thế nào là Phật pháp trong bờ vực núi sâu?

Tù Chiếu nói:

- Tảng đá kỳ quái hình như cọp, cây tùng lửa đốt thế như rồng (奇怪石頭形似虎, 火燒松樹勢如龍).

Cư sĩ Vô Tận thích lời này, mà Thạch Môn Lục lại riêng không ghi hai việc. Đây đều là Diệu Hỷ đích thân thấy cư sĩ Vô Tận nói.

*

Lý Thương Lão ở Lô Sơn, nhân sưa sang phạm đất cát, cả nhà bệnh thũng, cầu thầy thuốc mà không công hiệu, bèn quét sạch nhà cửa, mỗi người trong gia đình đều khiến trai tâm; đốt hương tụng chú Xí Thạch Quang để xin tha tội xúc phạm. Chưa hết bảy ngày,

đêm mộng có lão già áo trắng cõi trâu đến
nhà, chợt bị đất hút vòng vòng chìm mất.
Ngày sau cả nhà đều bình yên. Chỗ cảm của
lòng thành mau như bóng vang, chẳng phải
sức Phật mà được như vậy sao?

*

Ngung Hoa Nghiêm, đệ tử của thiền sư
Viên Chiếu Bổn, nhân trọt té có tinh, làm
kệ rằng:

這一交這一交
萬兩黃金也合消
頭上笠腰下包
清風明月杖頭挑

Giá nhất giao, giá nhất giao,
Vạn lượng hoàng kim dã hợp tiêu,
Đầu thượng lạp, yêu hạ bao,
Thanh phong minh nguyệt trượng đầu khiêu.

*Lần té này, lần té này,
Muôn lượng vàng ròng cũng tiêu ngay,
Nón trên đầu, bị thắt lưng,
Gió mát trắng trong đầu gảy quẩy.*

Phúc Trịnh Công thường tham vấn Sư.
Một hôm thấy Sư thượng đường ngoái nhìn
quanh quất, chợt khẽ ngộ, làm bài tụng gởi
Viên Chiếu:

一見顥師悟入深
因緣傳得老師心
江山千里離云隔
目對靈光與妙音

Nhất kiến Ngung sư ngộ nhập thâm,
Nhân duyên truyền đắc lão sư tâm.
Giang sơn thiên lý ly vân cách,
Mục đối linh quang dũ diệu âm.

*Gặp được sư Ngung ngộ nhập sâu,
Nhân duyên được truyền tâm lão sư.
Núi sông ngàn dặm lìa rặng cách,
Trước mắt diệu âm với ánh mầu.*

Trịnh Công bái tướng về ở Lạc Trung,
nhớ lời Ngung chỉ dạy, thỉnh trụ Chiêu Đề.
Nghe Ngung vào đến đất này, liền đích thân
ra đón. Lúc lên xe, Tư Mã Ôn Công vừa đến,
hỏi:

- Tướng công đi đâu?

Trịnh Công nói:

- Đón tiếp thiền sư Chiêu Đề Ngung.

Ôn Công nói:

- Tôi cũng cùng đi.

Sóng ngựa ra khỏi đất Quách, đợi ở nhà
trạm rất lâu. Chợt thấy mấy người gánh gánh
đi qua. Ôn Công hỏi:

- Hành lý của ai?

Người gánh đáp:

- Hành lý của Hòa thượng Chiêu Đề mới.

Ôn Công bèn dắt ngựa trở về. Trịnh Công nói:

- Muốn gặp Hoa Nghiêm, có sao lại về trước?

Ôn Công nói:

- Tôi đã thấy ông ta rồi, nên về trước. Diệu Hỷ từng nghe Thiếu khanh Lý Nghi Trung nói như thế.

*

Thuấn Lão Phu trụ Thê Hiền ở Lô Sơn. Quan Hòe Đô trấn thủ Nam Khang, nhân túc giận riêng tư mà lột y Ngài. Thiền sư Đại Giác Liên ở Tịnh Nhân thường vào thất của Thuấn, nghe Thuấn hoàn tục, sai người đưa về Tịnh Nhân, nhường phòng ngủ chính cho Thuấn ở, tự mình ở thất bên. Vua Nhân Tôn mấy lần vời Đại Giác Liên vào cung hỏi đạo, Sư trọn chẳng nói việc của Thuấn. Ngẫu nhiên một hôm Gia Vương mang thánh chỉ ra Tịnh Nhân cúng dường trai phạn chúng tăng, gặp Đại Giác đang đứng hầu bên cạnh

Thuấn rất cung kính. Ông trở về tâu lại vua. Nhân Tông liền mời vào điện Đổi Tiện. Gặp Thuấn, than rằng: “Đạo vận kỳ vĩ, thật là bậc đэт gia ở núi rừng.” Rồi viết lên quạt rằng: “Ban cho Hiểu Thuấn làm tăng như cũ, đặc chỉ trụ tại Thê Hiền”, lại ban tử y và bình bát bằng bạc. Ngày Thuấn thôi ở Thôi Hiền, dùng hai người mạnh mẽ khiêng kiệu đến trước chùa La Hán. Hai người này bảo nhau rằng:

- Đã không còn là trưởng lão của viện ta, không khiêng đi xa được.

Rồi bỏ kiệu mà trở về. Lúc Thuấn trở lại, sai người an ủi hai người trước, nói:

- Lúc ấy các ông làm là đúng. Chỉ an tâm không cần nghi sợ.

Thuấn vào viện, thương đường tụng rằng:

無端被譖枉遭厄
半年有餘作俗人
今日再歸三峽寺
幾多歡喜幾多嗔

Vô đoan bị tráu uổng tao nghịch,
Bán niên hữu dư tác tục nhân,
Kim nhật tái quy Tam Hiệp tự,
Kỷ đa hoan hỷ kỷ đa sân.

*Vô cớ bị gièm tạo nghịch oan,
Hơn nửa năm trời làm tục nhân,
Hôm nay về lại chùa Tam Hiệp,
Bao nhiêu hoan hỷ bấy nhiêu sân.*

*

Thuấn Lão Phu một hôm nêu:

- Hòa thượng Diêm Quan gọi thị giả: “Đem quạt tê ngưu lại.” Thị giả thưa: “Quạt bị rách rồi.” Diêm Quan nói: “Quạt đã rách, trả tê ngưu lại cho ta.” Thị giả không đáp được.

Thuấn nói:

- Tam Phục lúc ấy chính là cầm quạt, vì thị giả không rõ việc. Tuy như thế, Diêm Quan quá cù cưa, sao không bảo mọi người cắt bỏ? Thị giả lúc đó nếu thấy Diêm Quan nói cái quạt đã rách trả tê ngưu cho ta, liền bảo ông ta: “Đã bay lên đống rác rồi.”

*

Thúy Nham Chân Điểm Hung thường mắng Thuấn Lão Phu nói thiền vô sự. Hòa thượng Thạch Sương Vĩnh sai người nhắn Thúy Nham rằng: “Thuấn ở Động Sơn ngộ nhân duyên ‘Gương Xưa’ như thế, há là nói

thiền vô sự? Ông mắng ông ta là tự mình mất
một con mắt.” Thuấn nghe được làm bài tụng:

雲居不會禪
洗腳上床眠
冬瓜直罈侗
瓠子曲彎彎

Vân Cư bất hội thiền,
Tẩy khước thường sàng miên.
Đông qua trực lung thống,
Hồ tử khúc loan loan.

*Vân Cư chẳng hội thiền,
Rửa chân lên giường ngủ.
Bí đao thẳng tuôn tuột,
Trái bầu cong vòng vòng.*

Hòa thượng Vĩnh cung làm bài tụng:

石霜不會禪,
洗腳上床眠。
枕子撲落地,
打破常住磚。

Thạch Sương bất hội thiền,
Tẩy khước thường sàng miên.
Chẩm tử phác lạc địa,
Đá phá thường trụ chuyên.

*Thạch Sương chẳng hội thiền,
Rửa chân lên giường ngủ.
Cái gối gạt xuống đất,
Làm bể gạch thường trụ.*

Thuấn Lão Phu một hôm thượng đường nói:

- Sau hoàng hôn cởi vớ đi ngủ. Sáng sớm thức dậy, vòng vải buộc chân hành khuốc. Đêm đến gió thổi ngã hàng rào, mòn hết người làm chè bè buộc đõi lén.

Xuống tòa.

*

Trong hội Ngũ Tổ có tăng tên Pháp Độc vào thất, Tổ hỏi:

- Người chẳng cùng muôn pháp làm bạn là ai?

Tăng nói:

- Pháp Độc túc chẳng vậy.

Tổ lấy tay chỉ nói:

- Dừng, dừng. “Pháp Độc túc chẳng vậy” là sao?

Pháp Độc nghe xong có tỉnh. Sau đến Đông Lâm, trong thất Hòa thượng Tuyên Bí Độ được hết ý chỉ bình thật. Pháp Độc

một hôm cầm một cành hoa nhiều quanh giường thiền một vòng, lật tay cầm hoa lên lò hương, nói:

- Hòa thượng hãy nói ý thế nào?

Tuyên Bí trả lời nhiều lần, Pháp Độc chẳng chịu. Trải qua hai tháng bèn hỏi Pháp Độc:

- Ông thử nói xem!

Pháp Độc nói:

- Con chỉ đem hoa cầm lên lò hương, là Hòa thượng tự nghi có việc gì khác.

*

Thiền sư Phật Nhãnh (Thanh Viễn) lúc ở Ngũ Tổ (Pháp Diên), Viên Ngộ cử Lâm Tế nói, “Câu thứ nhất tiến được, kham làm thầy Phật Tổ. Câu thứ hai tiến được, kham làm thầy trời người. Câu thứ ba tiến được, tự cứu chẳng xong”. Một hôm Sư chợt nói với Viên Ngộ:

- Tôi nêu ba câu cho ông.

Rồi cong ngón tay lại nói:

- Đây là câu thứ hai. Câu thứ ba đã nói rồi.

Liền đi. Viên Ngộ kể lại cho Ngũ Tổ. Tổ nói:

- Cũng hay chứ!

Phật Nhãn bèn từ giã Ngũ Tổ, đến tham vấn Hòa thượng Quy Tông Chân Tịnh. Sau Ngũ Tổ bảo Viên Ngộ rằng:

- Sóng mòi Quy Tông mênh mông, có thủ đoạn phất cờ lớn, Thanh Viễn đến đó, chưa chắc đã khế hợp.

Chưa được mấy ngày, có thư gởi Viên Ngộ, nói:

“Đi phương Bắc đến Quy Tông ngẫu nhiên lọt lưới, nghe thủ tọa Vân Cư Thanh làm bài tán chân dung ngài Hối Đường: Văn thời phú quý, kiến hậu bần cùng (Lúc nghe phú quý, thấy rồi bần cùng). Hoi nghi ông ta. Đến lúc gặp nhau, quả nhiên khế hợp.”

Hơn một năm lại trở về núi Ngũ Tổ, chúng mòi bỉnh phất (cầm phất tử - thủ tọa), lại nói thiền tâm tánh. Ngũ Tổ nói:

- Thanh Viễn lại như thế mà nói thiền!

Cũng mặc kệ ông ta.

*

Hòa thượng Viên Ngộ thường tham Hòa thượng Ô Nha Phương ở phía Bắc Kỳ Châu. Hòa thượng Phật Giám thường tham thiền sư Tuyên Bí Đô ở Đông Lâm, đều được yếu

chỉ bình thật của Chiếu Giác, đồng đến thát Ngū Tổ, chỗ sở đắc bình sanh một câu dùng chẳng được, rất lâu không khé ngô, đều nói Ngū Tổ gượng dời đổi họ, nói lời bất kính, căm phẫn mà đi. Ngū Tổ nói:

- Ông dạo qua Chiết Trung, đến lúc mắc một trận bệnh nhiệt, mới nghĩ đến ta.

Viên Ngộ đến Kim Sơn, chợt nhiễm thương hàn rất nặng, dời vào ‘Trọng bệnh lư’ (nhà dưỡng bệnh nặng) bèn đem thiền bình sanh tham được ra thử mà không một câu đắc lực, nghĩ vỡ ra lời Ngū Tổ, bèn tự thề: “Bệnh ta giảm liền trở về Ngū Tổ ngay”.

Phật Giám ở chùa Định Huệ, cũng mắc thương hàn rất nguy. Viên Ngộ mạnh lại, đi qua Định Huệ, định kéo Phật Giám đồng về Hoài Tây. Phật Giám vẫn còn cố chấp, bảo Viên Ngộ về trước. Viên Ngộ về gấp núi Ngū Tổ. Hòa thượng Pháp Diển vui vẻ nói:

- Ông lại về à!

Ngay ngày đó tham đường, liền cho vào liêu Thị giả. Trải qua nửa tháng, ngẫu nhiên có Trần Đề Hình giải ấn từ quan trở về Thục, qua núi hỏi đạo. Nhân nói chuyện, Tổ nói:

- Đề Hình lúc trẻ từng đọc thơ Tiểu Diêm chăng? Có hai câu rất gần gũi:

Tần hô Tiểu Ngọc nguyên vô sự,
Chỉ yếu đàn lang nhận đắc thanh.

*Luôn kêu Tiểu Ngọc nguyên vô sự,
Chỉ muốn người yêu nhận tiếng mình.*

Đề Hình đáp:

- Vâng, vâng!

Tổ nói:

- Hãy cẩn thận!

Viên Ngộ vừa từ ngoài về, đứng hầu. Hỏi:

- Nghe Hòa thượng đọc thơ Tiểu Diêm,

Đề Hình hỏi chăng?

Tổ nói:

- Ông ta chỉ nhận được tiếng.

Viên Ngộ nói:

- “Chỉ cốt người yêu nhận được tiếng”,
ông ta nhận được tiếng vì sao lại không phải?

Tổ nói:

- Thế nào là ý Tổ sư từ Ấn Độ sang? Cây
bách trước sân ư?

Viên Ngộ chợt có tinh, vội vàng đi ra
thấy con gà bay lên lan can vỗ cánh mà gáy.
Lại tự nhủ:

- Đây há không phải tiếng?

Bèn thấp hương vào thất trình chô ngộ.

Tổ nói:

- Việc lớn của Phật Tổ không phải hạng cẩn khí kém cỏi có thể ngộ đến. Ta mừng giúp ông.

Tổ lại bảo khắp kỳ lão trong núi rằng:

- Thị giả tôi đã tham được thiền.

Hòa thượng Phật Giám từ Chiết Trung trở về núi Ngũ Tổ, trù trừ không chịu quái tháp (xin chô ở). Viên Ngộ nói:

- Tôi với ông từ biệt nhau hơn một tháng, so với lần gặp bây giờ thế nào?

Phật Giám nói:

- Tôi chỉ nghi ông chút này.

Bèn tham đường.

Một hôm cùng Viên Ngộ hầu Ngũ Tổ, nhân dạo núi nói chuyện, nêu việc Hòa thượng Đông Tự hỏi Nguõng Sơn: “Ông là người xứ nào?” Nguõng Sơn nói: “Người Quảng Nam”. Đông Tự bảo: “Ta nghe Quảng Nam có viên minh châu trấn biển, từng thâu được chăng?” Nguõng Sơn nói: “Thâu được”. Đông Tự hỏi: “Châu có màu gì?” Nguõng Sơn nói: “Ngày rằm thì hiện, ba mươi thì ẩn.” Đông Tự nói:

“Sao không trình cho lão tăng?” Ngưỡng Sơn vòng tay đến gần thưa: “Huệ Tịch vừa đến Quy Sơn, bị đài châu này khiến cho không lời để nói, không lý để bày”. Rồi quay nhìn Phật Giám nói:

- Đã nói thâu được, đến khi đài châu này, lại nói không lời để nói, không lý để bày là sao?

Phật Giám không đáp được. Chợt một hôm bảo Viên Ngộ:

- Nhân duyên Ngưỡng Sơn gặp Đông Tự, tôi có lời rồi! Đông Tự lúc ấy chỉ đài một hạt châu, Ngưỡng Sơn ngay đó trút ra một giỏ.

Viên Ngộ thầm chấp nhận.

*

Lưu Tuyên Ông thường tham vấn Phật Án, hơi tự phụ và rất coi thường ngài Chân Tịnh. Một hôm từ Vân Cư dạo Quy Tông, đến pháp đường thấy Chân Tịnh liền hỏi:

- Trưởng lão viết kịch được mấy năm?

Chân Tịnh nói:

- Chuyên chờ nhạc quan đến!

Ông nói:

- Tôi không vào bảo xã này.

Chân Tịnh nói:

- Đâu dè ngày nay ở trong tuồng này!

Ông suy nghĩ. Chân Tịnh vỗ tay nói:

- Thiền con cóc chỉ nhảy được một nhảy.

Lại ngồi xong, chỉ áo nạp nói:

- Gọi là cái gì?

Chân Tịnh nói:

- Áo thiền.

Ông nói:

- Thế nào là thiền?

Chân Tịnh bèn hăng hái lên nói:

- Hăng hái không xong.

Ông không đáp được. Chân Tịnh đánh một cái nói:

- Ông thủ đoạn như thế mà muốn khám nghiệm lão tăng à!

*

Con đường phía Đông trước cửa viện Huệ An ở huyện Phụng Tân, Hồng Châu. Nạp từ qua lại Hoàng Long, Lặc Đàm, Động Sơn, Hoàng Bá không ai không đi qua. Gặp pháp tịch ở đây không có trụ trì đã lâu. Thái thú

gởi thư cho thiền sư Chân Tịnh ở Bảo Phong, sai chọn người trụ ở đó. Hàng kỳ túc đầu thủ, tri sự đều sợ đến đó. Chỉ có thủ tọa Uyên, người hướng Bắc, cứng cỏi tự lập, tham vấn Hối Đường Chân Tịnh, thật có chõ khẽ ngộ, lấn vào chúng cùng sinh hoạt, không ai biết. Nghe đầu thủ, tri sự dùn đầy cho nhau không ai chịu vâng lời. Sư bạch Chân Tịnh rằng:

- Huệ Uyên đi được không?

Chân Tịnh nói:

- Ông đi được.

Bèn gửi thư tiến cử Huệ Uyên. Huệ Uyên được công văn liền từ già đi. Lúc ấy Trạm Đường làm Tọa nguyên, hỏi Huệ Uyên rằng:

- Ông đi làm sao trụ trì?

Huệ Uyên đáp:

- Tôi vô phuort, sẽ kết duyên với mọi người, tự xác giỗ đi chợ cúng chúng.

Trạm Đường nói:

- Phải là lão huynh mới được.

Bèn làm bài tụng tiên đưa rằng:

師入新吳誘攜群有
且收驢腳先展佛手
指點是非分張好醜

秉殺活劍作師子吼
 應群生機解布袋口
 擬向東北西南
 直教珠回玉走
 咸令昧已之流
 脫出無明窠臼
 阿呵呵
 見三下三。三三如九
 祖祖相傳佛佛授手

Sư nhập Tân Ngõ dù huê quần hưu
 Thả thu lư khước, tiên triển Phật thủ
 Chỉ điểm thị phi, phân trương hảo xú
 Binh sát hoạt kiếm, tác sư tử hống
 Ứng quần sanh cơ, giải bối đại khẩu
 Nghĩ hướng Đông Bắc Tây Nam
 Trực giáo châu hồi ngọc tấu
 Hàm linh muội kỵ chi lưu
 Đốn xuất vô minh khὸa cữu
 A ha ha
 Kiến tam hạ tam, tam tam như cửu
 Tổ Tổ tương truyền, Phật Phật thọ thủ.

*Sư vào Tân Ngõ vỗ về quần hưu
 Hãy thu chân lửa, trước đưa tay Phật
 Chỉ điểm đúng sai, phân ranh tốt xấu
 Cầm kiếm giết tha, làm sư tử rống
 Ứng cơ quần sanh, cởi miệng túi vải*

*Định hướng Đông Bắc Tây Nam
 Làm cho châu ngọc chạy quanh
 Đều khiến bọn mê mất mình
 Chóng thoát hang ổ vô minh
 Ha ha ha
 Thấy ba dưới ba, ba ba bằng chín
 Tổ tổ truyền nhau, Phật Phật trao tay.*

Huệ Uyên trụ trì Huệ An, ngày ngày giáo hóa. Gặp người tạm đến, liền mời về viện nghỉ ngơi để mình được đến cúng dường. Như thế ba mươi năm gió mưa không dời đổi. Xây dựng mới điện Phật, Luân Tạng, La Hán Đường. Hễ tung lâm có chỗ phải làm thì Sư đều làm đầy đủ. Thiền sư Hoàng Long Tử Tâm đến thăm. Huệ Uyên nói:

- Tân trưởng lão! Ông thường thích dùng nước cờ không ý trí để vượt người. Đêm nay hãy ở lại đây, đợi cùng ông lý hội một ít đại pháp môn!

Tử Tâm sợ bảo thị giả:

- Gã này là một người hội chân thật, không thể khua môi múa mỏ với hắn được, chẳng bằng đi thôi!

Rồi không ở lại mà đi.

Huệ Uyên tịch tại Huệ An, trà-tỳ xong, có ba căn chẳng hoại, được xá-lợi vô số, hương

lạ đầy thất mẩy tháng không dứt. Phụng Tân bị binh lửa tàn phá không sót gì cả, riêng Huệ An các điện thờ vẫn uy nghi tồn tại. Há không phải nguyệt lực thành tựu được thần vật hộ trì sao? Nay thủ lãnh các nơi được có sẵn để thọ dụng, nghe đạo phong của Huệ Uyên mà không thiện với lòng sao!

*

Hòa thượng Pháp Vân Cảo đạo khắp môn đinh các nhà. Đến hội của đạo giả Viên Thông Ki, vào thất nêu:

- Triệu Châu hỏi Đầu Tử: “Người Đại Tử lúc sống lại thì thế nào?” Đầu Tử nói: “Chẳng cho đi đêm, đến sáng nên lại”. Ý này thế nào?

Cảo đáp:

- Ông lớn khó đền.

Viên Thông rất khen ngợi. Vài ngày sau cử làm thủ tọa (lập tăng bỉnh phất), cơ phong chậm lụt, cả pháp đường cười to, Cảo có vẻ thiện. Ngày kế, đặc biệt đai trà đại chúng, đặt mâm trà trên bàn, thiện thùng không tự chủ, chót làm lật mâm trà, bình trà rơi xuống đất tung lên mấy cái, ngộ được lời đáp, cơ phong mau lẹ không người dám địch lại.

Sau đến chỗ Chân Tịnh, nhân xem kệ Tổ sư nói:

心同虛空界
示等虛空法
證得虛空時
無是無非法

Tâm đồng hư không giới,
Thị đẳng hư không pháp.
Chứng đắc hư không thời,
Vô thị vô phi pháp.

*Tâm đồng cõi hư không,
Dạy pháp bằng hư không.
Lúc thuyết được hư không,
Pháp không phải không trái.*

Hoát nhiên đại ngộ. Sau lúc xuất thế, thượng đường tiểu tham, thường bảo người rằng:

- Hòa thượng ngày 21 tháng 11 niên hiệu Thiệu Thánh thứ ba, ngộ được thiền gang tấc (tâm).

Lại nói:

- Hòa thượng niên hiệu Hy Ninh năm thứ ba đo mòn, tại phủ Phụng Tường buông xuống, năm đó vây hăm mười tám châu ở

Hoa Sơn, bọn các ông, trái cà trái bầu sao
biết được?

Vua xuống chiếu cho Sư trụ Pháp Vân.
Ngày khai đường, Trung sứ bưng ngự hương
đến đài ngũ lục để trình vua. Lúc đó có Hồng
Giác Phạm trong hội, Sư sai thị giả mời đến
để biện ngũ lục, nói:

- Hãy nghĩ tình lão Hòa thượng.

Giác Phạm biện rồi trình lên.

Sư đọc xong nói:

- Nếu cần thiền để rõ việc sanh tử, phải
lại là lão tăng. Nếu là rải hoa gom gấm, văn
chuông tứ lục, nói hươu nói vượn, phải là
Hồng huynh của ta mới được.

Pháp Vân bình sanh khí nuốt các nơi, vỗ
về người đương thời. Vì sở đặc có chỗ hơn
người mới dám như thế.

Sư nhân Hòa thượng Trạm Đường thị
tịch, mời Giác Phạm viết hành trạng của
Ngài, lại được thiền sư Long An Chiếu viết
lời giới thiệu, đặc biệt đến Kinh Nam yết kiến
cư sĩ Vô Tận, xin bài minh cho tháp. Vừa gặp
Vô Tận, Vô Tận đứng hỏi:

- Ông chỉ như thế, mang giày cỏ từ xa đến.

Đáp:

- Tôi đi mấy ngàn dặm đến xin gặp
Tướng công.

Lại hỏi:

- Bao nhiêu tuổi?

Đáp:

- Hai mươi bốn.

Lại hỏi:

- Con trâu đực bao nhiêu tuổi?

- Hai tuổi.

Lại hỏi:

- Ở đâu học được đầu rỗng này?

Đáp:

- Hôm nay thân gặp Tướng công.

Vô Tận cười nói:

- Hãy ngồi uống trà!

Vừa ngồi, lại hỏi:

- Từ xa đến có việc gì?

Bèn đứng lên đến trước nói:

- Hòa thượng Lặc Đàm tịch, trà-tỳ con
mắt, răng có mấy viên không hoại, được xá-
lợi vô số. Các kỳ túc trong núi đều muốn
được Tướng công ra tay viết bài minh cho

tháp, để khích lệ hậu học. Tôi từ xa đến mạo muội quấy rầy, mong Ngài chấp nhận.

Vô Tận nói:

- Tôi bị tội ở đây, không từng viết bài cho người. Nay có một câu hỏi hỏi ông. Nếu nói được thì làm bài tháp minh, nói không được thì cho năm xâu tiền, đi chân đất mà về Đâu Suất tham thiền đi!

Sư bèn nói:

- Mời Tướng công hỏi.

Vô Tận nói:

- Nghe lão Chuẩn con mắt không hoại phải không?

Đáp:

- Phải.

Vô Tận nói:

- Tôi không hỏi con mắt này!

Hỏi:

- Tướng công hỏi con mắt nào?

Vô Tận nói:

- Con mắt Kim Cang.

Nói:

- Nếu là con mắt Kim Cang thì ở trên đầu bút của Tướng công.

Vô Tận nói:

- Thế thì lão phu vì ông ta điểm ra ánh sáng, khiến ông ta chiếu trời chiếu đất.

Sư bèn đến thèm nói:

- Tiên sư rất may mắn, cảm tạ Tướng công viết tháp minh.

Vô Tận cười riu riu.

Tóm lược bài minh:

“Xá-lợi trong sách Khổng và Lão không nghe nói. Đức Phật Thế Tôn diệt độ, đệ tử thu xá-lợi dựng tháp cúng dường. Triệu Châu Tùng Thẩm xá-lợi nhiều đến vạn viên. Đời gần đây, Long Khánh Nhàn, Bá Trượng Túc, khói bay đến đâu đều thành xá-lợi. Đại để người xuất gia, vốn vì việc lớn sanh tử, nếu sanh tử đến không biết chối roi. Tức chẳng bằng gã ít việc quê mùa, lâm chung phó chúc rõ ràng tùng việc. Sắc thân tú đại do các duyên giả hợp, từ xưa đến nay xá-lợi há có thể tánh, nếu phạm hạnh tinh khiết, nghiệp lành kiên cố, linh minh rõng suốt, biết trước ngày chết không kinh sợ thì y báo chánh báo chẳng sai mảy may. Thế gian tâm thô đối với việc bốn phận, trong mười hai giờ không từng chiếu cố đến lưu chú nhỏ nhiệm, sanh

đại ngã mạn. Đây là quý chủ của nghiệp đến ở nhờ nhà. Như thế mà muốn có xá-lợi lưu châu, các căn chẳng hoại, có thể được sao?”

*

Hòa thượng Trí ở Phước Nghiêm, là người Đông Xuyên. Ban đầu du phương yết kiến Hòa thượng Chân Như phát minh chánh kiến. Tại Quy Sơn ở liêu Tri khách lập tăng, nhân nói năng lõi lời, xin lui làm Viên đầu để chuộc tội. Chân Như nói:

- Ông phước mỏng, làm vườn cúng chúng là việc thích hợp.

Trọn hai năm, xin người thay thế, từ giã Chân Như, muốn đến tham vấn Chân Tịnh, Ngũ Tổ. Chân Như nói:

- Đi khắp các nơi là phép tắc để lại của tiên thánh, ông đi đi, chó chậm trễ!

Đầu tiên đến thất Động Sơn được khé họp. Chân Tịnh cử lãnh chúng lập tăng. Lâu sau lại đến hội Hòa thượng Tú Tổ Tuyên. Thường thường đến gặp Ngũ Tổ, Ngũ Tổ khám biện quả có chô hơn người. Ngũ Tổ bảo Tú Tổ:

- Thủ tọa Trí là bậc thông đạt của tùng lâm. Sao không cử ông ta thủ chúng?

Tú Tổ Tuyên nghe theo. Ngũ Tổ cũng có thượng đường khen ngợi tri kiến và hành động của Sư.

Có Lý Tu Tuyền là soái tướng Trường Sa, Tú Tổ Tuyên viết thư tiến cử Sư. Chưa bao lâu, Phước Nghiêm không có trụ trì, Bình Phổ Dung lại tiến cử người. Soái tướng nói:

- Trước đây đáp lời Tú Tổ, chỉ lấy thư chưa gấp, chưa biết tên.

Nhân ngồi với khách, có chuột từ trên giá kéo một cuộn thư đem đến trước mặt. Lấy xem thì là thư Tú Tổ cử Thủ tọa Trí. Soái tướng lạ lùng bèn đi mòi thỉnh.

*

Hòa thượng Lặc Đàm Thâm, người Hà Đông, đệ tử của ngài Chân Tịnh. Có thị giả Ngộ ngẫu nhiên ở liêu Tri khách, thấy roi khúc củi cháy hốt nhiên có tinh, lên thẳng phương trượng trình bày chô ngộ. Hòa thượng Thâm hét đuổi ra, từ đó chán nản, lấy dây đến Đông Ty (nhà vệ sinh) ở Diên Thọ Đường thắt cổ chết. Ban đêm thường ở ba nơi Tạng viện, liêu Tri khách, Đông Ty ẩn hiện, dời giày, đưa bình, cả chúng đều khổ. Trạm Đường dạo vùng Chiết Giang trở về

được sung chức Thủ tọa, nghe việc này, nửa đêm cố vào Đông Ty của Diên Thọ Đường đi vệ sinh. Đèn trên vách sáng le lói chọt bị dập tắt. Vừa cởi áo, Ngộ liền đưa bình nước đến. Trạm Đường nói:

- Chưa cần, hãy đợi tôi cởi áo.

Cởi áo xong liền cầm bình đến chõ Ngộ hồi đó thắt cổ mà đi vệ sinh. Giây lát lại đưa thẻ đến, Trạm Đường kịp bước ra gọi:

- Lấy bình đi!

Ngộ vừa tiếp, Trạm Đường nắm chặt, rờ tay, dường như mềm, dường như cứng. Hỏi:

- Ông là thị giả Ngộ phải không? Ông lúc đó ở liêu Tri khách, thấy củi cháy rơi xuống có chõ tinh phải không? Tham thiền học đạo chỉ cốt biết chõ rơi của bốn mạng nguyên thần. Ông ở Tạng viện dời giày dép của thủ tọa Đoan, há chẳng phải là chõ ông lúc đó ngộ được? Lại ở liêu Tri khách dời gối, há chẳng phải là chõ ông lúc đó ngộ được? Suốt đêm ở đây nâng bình đưa nước cho người, há chẳng phải là chõ ông lúc đó ngộ được? Vì sao không biết chõ rơi, chỉ lo ở đây náo loạn đại chúng làm gì? Sáng mai ta sẽ khuyên đại chúng vì ông đọc kinh, góp tiền nấu cháo

truy điệu ông. Ông nên tìm ra khỏi, không được trệ mắc ở đây.

Nói xong bèn đẩy một cái, như tháp bằng gạch đá bị đổ, rõ ràng có tiếng, từ đây tuyệt tích. Một cánh tay Trạm Đường lạnh như băng, hơn nửa tháng mới bình phục. Vì phi nhân phụ ám mà đến, hơi lạnh xâm nhập vào người như thế.

*

Hứa Tri Khả, người Tỳ Lăng, đậu thi Hương, lên tỉnh thi rót trở về. Lên thuyền đến Bình Vọng Ngô Giang, thấy người mặc áo trắng nói:

- Người không có âm đức do đó thi rót.

Tri Khả nói:

- Nhà tôi nghèo, không có tiền bạc để đưa cho người.

Người áo trắng nói:

- Sao không học thuốc? Ta sẽ giúp ông trí tuệ.

Tri Khả liền thức, trở về làm theo lời ông ta, quả được cái hay của Lô Biển. Hết người có bệnh, không hỏi sang hèn, bắt mạch cho thuốc không nhận tiền. Người bệnh đến cửa

không ai không lành. Sau thi cử lại trúng hương bình. Đến Xuân Quang neo thuyền ở Bình Vọng, mộng gặp người áo trắng trước, lấy thơ tặng cho nói:

- Cho thuốc công lớn, Trần Lâu ngăn cách, trên điện gọi truyền, gọi sáu thành năm.

Ông suy nghĩ mà không ngộ được ý. Sau thi đậu xướng danh, vốn thứ sáu, nhân tên trên mình vào điện thi bị chết, ông được lên thứ năm. Rồi trong lúc ở Trần Lâu mới tỉnh lời sấm trước.

*

Thiền sư Phật Quang Vô Ngại từ Vĩnh An, Tô Châu vâng chiếu đến trụ thiền viện Huệ Lâm, chùa Đại Tướng Quốc. Hoàng hậu Huệ Cung thường ở dưới rèm, Sư thấy liền gặp mặt xong bay lên không mà đi. Từ đó được Thái quan tiến cử, vua cúng dường thức ăn và sai lấy thức ăn dư của thiền sư mang về cung, lại dùng gấm may pháp y, tự đính thiền bài ban cho để biểu lộ lòng thành phụng pháp, tháng mùa đông ban cho màn gấm đỏ cho đến các đồ phục sức. Phật Quang bèn đem pháp y trong cung ban trở về cho thiền sư Pháp Vân Phật Chiếu. Pháp Vân

lại gởi cho Hòa thượng Trạm Đường ở Bảo Phong Hồng Châu. Thư rằng: “Pháp y bằng gấm cho sư đệ, hành đạo của Tiên sư”. Trạm Đường thị tịch lưu y lại trấn sơn môn, đến nay vẫn còn.

*

Thiền sư Chiếu Giác, từ Lặc Đàm dời đến ở Hổ Khê theo lời mời của Vương tử Thuần Quán Văn. Sau khi khai đường, những việc bị phế bỏ đều nêu lại, thăng đường, tiểu tham, nhập thất không có ngày trống. Thường nói: “Các lão túc đồng môn Hối Đường Chân Tịnh, chỉ tham được thiền của Tiên sư, không được đạo của Tiên sư.” Sư nói:

- Vì Chiếu Giác dùng bình thường vô sự không lập tri kiến giải hội làm đạo, lại không cầu diệu ngộ, mà đem pháp môn đốn ngộ kiến tánh của chư Phật, chư tổ Đức Sơn, Lâm Tế, Tào Động, Vân Môn làm kiến lập. Trong kinh Lăng Nghiêm nói, “Sơn hà đại địa đều là vật hiện trong diệu minh chân tâm”, làm lời trên ngực cũng là kiến lập. Lấy những lời bàn huyền nói diệu của người xưa làm thiền, vu báng tiên thánh, làm mù điếc hậu côn, bợn trong mắt không gân, dưới da

không máu, theo thói đên đảo, điềm nhiên
bất giác. Thật đáng thương xót!

Kinh Viên Giác nói: Chúng sanh đài mạt
thế hy vọng thành đạo, mà không khiến cầu
ngộ, chỉ thêm đa văn tăng trưởng ngã kiến.

Lại nói: Chúng sanh đài mạt tuy cầu bạn
lành, mà gặp người tà kiến chưa được chánh
ngộ. Thế thì gọi là chủng tánh ngoại đạo, lỗi
ở tà sự không phải lỗi của chúng sanh, há là
lời hư dối sao! Do đó Hòa thượng Chân Tịnh
tiểu tham nói:

- Thời nay có một bọn, chấp cái tâm
bình thường là đạo cho là cực tắc. Trời là
trời, đất là đất, núi là núi, nước là nước, tăng
là tăng, tục là tục, tháng đủ ba mươi ngày,
tháng thiếu hai mươi chín ngày; đều là dựa cỏ
nương cây, bất tri bất giác cứ mê đi. Chợt nếu
hỏi họ rằng ‘Tay ta sao giống tay Phật?’ Liền
nói ‘Là tay Hòa thượng’. ‘Chân ta sao giống
chân lừa?’ Liền nói ‘Là chân Hòa thượng’.
‘Người người có cái sanh duyên, cái nào là
sanh duyên của Thượng tọa?’ Liền nói ‘Con
là người chau...!’ Đó là lời gì chứ? Hãy chó
lầm hội. Phàm trăm việc làm chỉ cần một
đường bình thường là ổn đáng. Định đem

đi nên đem đi, lại không dám dời khác một bước. Sợ rơi xuống hầm hố. Lâu dài giống như cây gậy để người mù đi đường, một tắc bước ném chẳng được, nắm chặt để nương đi. Hòa thượng Hối Đường nói với người học rằng ‘Ông đi Lô Sơn ngồi trong vỏ vô sự đi!’ Mà nay bọn con cháu như tro nguội. Thật đáng trách!

Hòa thượng Phật Chiếu Cảo, ban đầu trụ Quy Tông, chuyên tinh hành đạo chưa từng chút lười biếng. Đêm sâu tu kín xong, ngồi bên lò ở tăng đường, chợt thấy hai tăng bước vào. Một người râu tóc bạc phơ, một người trẻ tuổi, tư thái vui vẻ. Cảo lòng mừng tự nhiên: Dưới tòa ta có tăng như thế! Khoảnh khắc hai người ra khỏi tăng đường. Hòa thượng Cảo theo sau thấy vào điện Phật. Hòa thượng Cảo cũng đi theo vào. Bóng đèn rực sáng. Trong lò vẫn còn lửa, Hòa thượng Cảo thấp hương lạy Phật. Hai tăng lại ra, cũng đi theo đến trước điện Phật, chợt họ biến mất. Hòa thượng tự nghĩ quên bao hương trong điện, lúc quay mình để đi lấy thì thấy cửa khóa, bèn gọi hành giả trực điện là Thủ Thuấn mở cửa. Thủ Thuấn lấy chìa khóa mở cửa, thấy khói hương trong lò chưa tan, bao hương còn để

trên bậc báu. Diệu Hỷ thân thấy Phật Chiếu nói, lúc đó Thủ Thuấn ở bên cạnh, còn chỉ để làm chứng.

*

Dại thừa tướng Lữ Mông Chính, người Lạc Dương. Thuở hàn vi cuộc sống lận đận. Tuyết lớn hơn tháng trời, đi khắp các nhà giàu xin giúp đỡ mà ít có người chu cấp. Ông làm thơ nói sơ qua:

十謁朱門九不開
滿身風雪又歸來
入門懶睹妻兒面
撥盡寒爐一夜灰

Thập yết chu môn cửu bất khai,
Mãn thân phong tuyết hựu quy lai.
Nhập môn lại đổ thê nhi diện,
Bác tận hàn lô nhất dạ hôi.

*Đến mười cửa sang, chín chẳng mở,
Khắp thân gió tuyết lại trở về.
Vào cửa biếng nhìn mặt vợ con,
Vạch hết lò lạnh, tro một đêm.*

Có thể tưởng tượng được. Giữa đường tình cờ gặp một tăng, thương xót sự cùng quẫn của ông, mời về chùa, cấp cho thức ăn

và áo, vét tiền mà cho. Vừa qua một tháng lại khánh kiệt, trở lại yết kiến tăng. Tăng nói:

- Đây không phải là kế lâu dài, có thể đem gia đình đến ở hiên phòng trong viện, lúc ăn thì theo chúng lấy cháo cơm, ngũ hầu có thể dài lâu.

Lữ công nghe theo. Đã không bị áo cơm làm khốn, bèn dốc chí học hành. Năm đó ứng cử đậu thi Hương. Tăng mua ngựa mướn đầy tó, đầy đủ hành trang sai vào kinh đô. Trúng tuyển thi Hội, vào cung thi lại đậu đại khôi. Ban đầu làm Thông phán Tây Kinh, gấp gỡ tăng như lúc thường. Mười năm bèn chấp chính. Hết gấp tế tự, có được bổng lộc đều gọi nội các. Thái Tông một hôm hỏi:

- Khanh trải qua nhiều cuộc tế lễ, bổng lộc cấp không xin là sao?

Ông đáp:

- Thần có ơn riêng chưa báo!

Vua gặng hỏi, bèn kể thực. Vua than:

- Trong tăng lại có người như thế!

Sai tâu đù tên, ban áo bào tía và ban hiệu cho tăng, để tuyên dương sự khác thường. Lữ công tính bổng lộc để dành được mấy vạn xâu, gửi thiệp đến Tây Kinh khiến tăng thỉnh vua lấy tiền tu sửa chùa chiền và cúng Tăng.

Chùa này nguyên là Thiết Mã Doanh, nơi sanh của hai vua Thái Tổ, Thái Tông. Triều Thái Tổ đã dựng chùa, quên mất tên. Tăng này là chủ chùa vậy.

*

Thái Tông riêng ban tiền để xây lại cổng tam quan, ban ngạch độ tăng do vua viết. Lữ công sáng nào cũng dậy lễ Phật nguyện rằng: Người không tin Tam bảo, nguyện không sanh vào nhà con. Nguyện con cháu đời đời ăn lộc triều đình, ngoại hộ Phật pháp.

Còn con là Thân công công Di Giản, mỗi lần gặp ngày đầu năm, lễ gia miếu xong, liền thắp hương gởi một phong thư cho thiền sư Quảng Huệ Liễn, càng cung kính Ngài thêm.

Con của Thân công là Công Trứ cũng được phong Thân quốc công. Ngày đầu năm gởi thư cho Hòa thượng Thiên Y Nghĩa Hoài.

Hữu Thùa Hảo Vấn, ngày đầu năm gởi thư cho thiền sư Viên Chiếu.

Con của Hữu Thùa là Dụng Trung, ngày đầu năm gởi thư cho thiền sư Phật Chiếu Cảo. Gia thế của họ tín kính rất nhiệt tình, nhưng có lý do. Nên chép ra để răn nhắc đời sau.

*

Hai thượng túc của thiền sư Bảo Ninh
 Dūng là Xử Thanh, Xử Ngung đồng tham
 vấn thiền sư Bạch Vân Đoan. Xử Ngung ở
 liêu Thị giả rất lâu. Thiền sư Đoan có bệnh
 túc ngực, Xử Ngung thường để dành cùi cải
 sơ lúc cần không có.

Hòa thượng Đoan làm bài tụng nhân
 duyên Phó đại sĩ giảng kinh:

大士何曾解講經
 誌公方便且相成
 一揮案上俱無取
 直得梁王怒眼睛

Đại sĩ hà tằng giải giảng kinh,
 Chí Công phương tiện thả tương thành.
 Nhất huy án thượng câu vô thủ,
 Trực đắc Lương vương nộ nhān tình.

Đại sĩ đâu từng biết giảng kinh,
 Chí Công phương tiện lại tương thành.
 Một phen vỗ án đều không lấy,
 Đến nỗi vua Lương giương mắt sân.

Nêu lên vì Xử Ngung nói: “Cái sân là cái
 gì?” Một câu này là nói thiền lão bà cho Xử
 Ngung, Xử Ngung cho là đích thân nghe nên
 viết nổi ở dưới bài tụng. Sau trụ núi Thiên
 Quế, Thư Châu. Xử Thanh trụ Thái Bình

ở Long Thu, có đại cơ biện. Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn kính sợ Sư. Xử Thanh bảo Xử Ngung: Thiền của sư đệ là cái nhò nướng củ cải cho lão Hòa thượng mà đổi được.

*

Niên hiệu Chính Hòa có tú tài Hùng, người Phiên Dương, dạo Tây Sơn, Hồng Châu qua Thúy Nham. Trưởng lão Tự Văn nối pháp thiền sư Phật Án Liêu Nguyên cũng là người Phiên Dương, sai hai người mạnh mẽ khiêng kiệu đưa ông đến Tịnh Tường. Đi qua một hốc rừng âm u, chợt thấy một tăng dáng xưa thần khí thanh thoát, tóc mì bạc trắng, quấn lá làm y, ngồi trên tảng đá, như hình Phật Đồ Trùm vẽ trên vách, tú tài Hùng tự nhủ: Thời nay không có tăng như thế, thường nghe tọa chủ Lượng ẩn ở Tây Sơn, nghi Ngài vẫn còn, liền bước ra khỏi kiệu bồi hồi đến trước hỏi:

- Chẳng phải là tọa chủ Lượng đó chăng?

Tăng lấy tay chỉ về hướng Đông, Hùng vừa cùng hai người khiêng ngó theo, quay đầu lại thì vị tăng đã biến mất. Lúc đó mưa nhỏ vừa tạnh. Hùng tự lên tảng đá nhìn, chỗ ngồi còn khô, trù trù nhìn từ phía, thở dài nói:

- Duyên cũ không dày, tuy gấp mà như
chẳng gấp.

*

Hòa thượng Tiêm ở Khai Tiên vì thiền sư Quy Tông Nam làm bài minh Giường Thiền rằng: “Minh châu sản xuất trai, thỏ lạnh mang thai”. Xem giường thiền này làm có chứng đạo. Nam kế đó làm bài minh cho Quy Tông: “Buông xuồng liền ổn”. Khai Tiên thầm nhận.

*

Thiền sư Hưng Giáo Thủ ở Tuyên Châu, họ Ngưu quê Ôn Châu, làm nghề thợ bạc. Nhân mài rửa bình bạc chọt có tinh, bèn xuất gia, thợ giới Cụ túc, đi du phuong, nối pháp Lang Gia Quảng Chiếu. Thiền sư Hoài trụ Hưng Giáo, Thủ làm Đệ nhất tòa. Đến khi thiền sư Hoài nhận lời mời ở chỗ khác, muốn cử Thủ làm trụ trì thế. Lúc đó Điêu Cảnh Thuần giữ Uyển Lăng. Thiền sư Hoài sợ Điêu nghe bên ngoài bàn luận, bèn cầu trước Quan Âm: “Nếu tọa chủ Thủ đạo nhän rõ ràng, đáng nhận trụ trì, xin Bồ tát hiện mộng cho Điêu học sĩ”. Điêu đêm

mộng thấy trâu ở trên pháp tòa của Hưng Giáo. Thiền sư Nghĩa Hoài sáng sớm từ biệt Tuyên Châu. Đieu kể việc mộng đêm rồi, thiền sư Hoài cười to. Đieu hỏi lý do. Nghĩa Hoài nói:

- Thủ tọa Thản họ Ngưu lại thuộc tuổi trâu.

Đieu đến tòa đưa thiếp mòi. Thản nhận thỉnh thăng tòa. Có Tỉnh Tông, hóa chủ Tuyết Đậu bước ra hỏi:

- Chư Phật chưa xuất thế, người người lõ mũi chọc trời; sau khi xuất thế vì sao lại bắt tăm không tin tức?

Thản nói:

- Trước núi Kê Túc gió nhẹ nhẹ.

Tỉnh Tông nói:

- Chưa phải! Nói lại!

Thản nói:

- Tuyết lớn khắp Trường An.

Tỉnh Tông nói:

- Người nào biết ý này khiến ta nhớ Nam Tuyền.

Rồi phất tay áo trở về chúng, lại không lẽ bái. Thản nói: “Tân Hưng Giáo hôm nay

thất lợi”, liền trở về phuơng truong. Thản khiến người mòi Tỉnh Tông đến, nói:

- Vừa rồi đáp lầm một chuyen ngū, trước chúng nhân thiên sao không lē bái che đaye lại?

Tỉnh Tông nói:

- Đại truong phu dưới gối có vàng ròng, đâu chịu lē bái trưởng lão không mắt!

Thản nói:

- Ta còn có lời khác.

Tỉnh Tông bèn nêu lời trước, đến chõ “chưa phải, nói lại”. Thản nói:

- Ta có ba mươi gậy, gởi ông đánh Tuyết Đậu.

Tỉnh Tông bèn lē bái.

*

Hòa thượng Viên Ngộ ban đầu ở tại Quy Sơn. Một hôm Hòa thượng Chân Như hỏi rằng:

- Thế nào?

Viên Ngộ nói:

- Khởi diệt không dừng.

Chân Như nói:

- Nên biết là Bát địa phàm phu. Lão tăng ba mươi năm ở đây, chỉ được cái tương tự.

Kế, gặp Hối Đường. Hối Đường nói:

- Tôi trụ viện mươi hai năm không hội. Như nay mới hội, mũi chân cũng đá ra một ông Phật.

Viên Ngộ sau trụ Chiếu Giác, có trưởng lão hỏi:

- Sự hỏi đáp của Lưu Thiết Ma đến Quy Sơn và bài tụng Ngụ Nhai Hành. Chưa rõ ý này thế nào?

Viên Ngộ đáp:

- Lão tăng lại tham bốn mươi năm cũng chưa đến chỗ Tuyết Đậu.

Trưởng lão than:

- Hòa thượng Chiếu Giác còn nói như thế huống là người khác ư!

*

Lang Trung Tiên Đặc thăm Chân Tịnh chuyện trò đã lâu, muốn đi vệ sinh. Chân Tịnh sai hành giả dẫn theo phía Tây. Tiên Đặc vội nói:

- Đã là Đông Ty vì sao lại đi hướng Tây?

Chân Tịnh nói:

- Bao nhiêu người kiếm ở hướng Tây.

Sư nói:

- Á! Chính là Triệu Châu hỏi Đầu Tử
“Chẳng cho đi đêm, đến sáng nêñ tới” cung
chẳng hay bằng lời này.

*

Các tôn túc ở Nam Khang gặp nhau.
Phật Ân đến sau. Chân Tịnh hỏi:

- Vân Cư sao đến trễ?

Phật Ân nói:

- Vì mang giày cỏ đi qua bụng Quy Tông,
do đó trễ.

Chân Tịnh nói:

- Lại bị Quy Tông nuốt rồi!

Phật Ân nói:

- Đầu dè nôn chẳng ra.

Chân Tịnh nói:

- Nôn không ra thì ị ra!

*

Hòa thượng Chân Tịnh có lúc gọi gấp
thị giả:

- Mang lão Hòa thượng đến!

Thị giả mang chân dung của thiền sư Nam mở ra. Chân Tịnh lấy tay nhấn trán nói:

- Chẳng phải lão Hòa thượng này! Há có thể được như thế này!

Liền chau mày, ăn nửa chừng lại bảo dọn đi. Mỗi lần đều như thế. Hòa thượng Tiềm Am Nguyên mỗi lần thấy hình của thiền sư Nam liền roi lè. Sư mỗi năm được món gì mới, át trước cúng Phật và Viên Ngộ, sau đó mới dám ăn. Bảo người chung quanh rằng:

- Chẳng phải Phật và lão Hòa thượng, ta đâu được như thế.

*

Dô úy Lý Văn Hòa thỉnh Hòa thượng Lang Gia Giác chú giải Tín Tâm Minh. Lang Gia viết lớn một câu, mặt dưới lại viết nhỏ một câu. Hòa Văn trông thấy rất kính phục.

*

Thuấn Lão Phu một hôm hỏi Viên Thông Tú:

- Nghe ông gặp Hòa thượng Nghĩa Hoài phải không?

Tú đáp:

- Phải.

Thuấn Lão Phu nói:

- Có lời lẽ gì?

Tú nói:

- Có bài tụng Đầu Cơ rằng;

一二三四五六七
萬仞峰前獨足立
奪得驪龍領下珠
一言勘破維摩詰

Nhất nhị tam tứ ngũ lục thất
Vạn nhẫn phong tiền độc túc lập
Đoạt đắc ly long hàm hạ châu
Nhất ngôn khám phá Duy-ma-cật.

*Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy
Trước núi vạn nhẫn đứng một chân
Đoạt được châu dưới hàm ly long
Một lời khám phá Duy-ma-cật.*

Thuấn nói:

- Không hay! Có lời gì khác?

Tú nói:

- Một hôm có trưởng lão đến tham vấn. Nghĩa Hoài đưa phất tử lên bảo: “Hội không?” Trưởng lão nói: “Không hội”. Nghĩa Hoài nói: “Lỗ tai hai miếng da, răng cỏ một bộ xương”.

Thuấn khen rằng:

- Thiện tri thức chân thật.
- Từ đây nép phục.

*

Thiền sư Hoàng Bách Tuyền ở Quận Châu. Ban đầu tu tập Bách Pháp Luận, có tiếng noi giảng tú, lại theo Nam thưa hỏi, gặp Hòa thượng Chân Tịnh ở Động Sơn, có bài tụng ngộ đạo, tóm lược:

一鎚打透無盡藏
一切珍寶吾皆有

Nhất chày đả thấu vô tận tạng,
Nhất thiết trân bảo ngô giai hưu.

*Một chày đánh thấu kho vô tận,
Tất cả trân bảo ta đều có.*

Cơ phong phát mau lệ không ai đương nổi. Chân Tịnh thường khen rằng:

- Tiếc thay! Tiên sư không kịp thấy!

Sau thương đường thuyết pháp, không rời khỏi tòa mà thị tịch. Lời của Chân Tịnh càng nghiêm.

*

Ba Phật lúc ở Ngũ Tổ, từng trò chuyện trên một đình ban đêm rồi về phương trượng, đèn đã tắt. Ngũ Tổ ở trong bóng tối nói:

- Mỗi người đáp một lời.

Phật Giám nói:

- Phụng đẹp múa đan tiêu.

Phật Nhãm nói:

- Rắn săt nằm ngang đường xưa.

Phật Quả nói:

- Xem dưới chân.

Ngũ Tổ nói:

- Diệt tông của ta là Khắc Càn.

*

Thảo Đường đứng hầu Hối Đường. Hối Đường nêu công án ‘gió phướn’ hỏi Thảo Đường. Thảo Đường nói:

- Cao vót không chô vào.

Hối Đường nói:

- Ông thấy thế gian, mèo bắt chuột không! Hai mắt trừng nhìn không nháy, bốn chân bám đất mà không động. Sáu căn thuận hướng, đầu đuôi thẳng hàng. Sau đó chụp không đâu không trúng. Thật có thể tâm

không duyên gì khác, ý dứt vọng tưởng, sáu cửa vắng lặng, ngồi ngay lặng lẽ tham cứu, muôn điều không mất một.

*

Thủ tọa Thanh Tố, người đất Mân, nương Từ Minh ba mươi năm. Năm 80 tuổi ngũ Lộc Uyển ở Hồ Tương, không giao thiệp với người, không ai biết cả. Ngẫu nhiên thủ tọa Tùng Duyệt, người Xứ Châu, đến ở bên cạnh Sư. Tùng Duyệt nhân ăn trái vải ngâm mật, Thanh Tố đi qua cửa, Tùng Duyệt gọi lại:

- Ông lão này, trái cây quê hương có thể cùng ăn.

Thanh Tố nói:

- Từ Tiên sư qua đời, không được ăn trái này đã lâu.

Tùng Duyệt hỏi:

- Tiên sư là ai?

Thanh Tố nói:

- Từ Minh.

Tùng Duyệt nghi ngờ, bèn biếu cho quả khác. Dần dần thân với Sư. Thanh Tố sau hỏi:

- Ông đã gặp ai?

Tùng Duyệt nói:

- Hòa thượng Động Sơn Văn.

Lại nói:

- Văn gặp người nào?

Tùng Duyệt nói:

- Hòa thượng Nam.

Thanh Tố nói:

- Nam đâu đẹp gấp Tiên sư không lâu.

Sau pháp đạo mạnh như thế.

Tùng Duyệt càng lạ. Một hôm cầm hương đến Thanh Tố làm lễ. Thanh Tố né người nói: Ta do phuoc mỏng, Tiên sư thọ ký không cho vì người.

Như thế trải qua hơn một tháng, Thanh Tố thương lòng thành của Tùng Duyệt nên nói:

- Tri giải bình sanh của ông, thử nói ta xem!

Tùng Duyệt trình đủ chỗ thấy. Thanh Tố nói:

- Có thể vào Phật mà không thể vào ma.

Lại nói:

- Một câu cuối cùng mới đến lao quan.

Như thế nửa năm, Thanh Tố mới ấn khả, nhưng răn rằng:

- Hòa thượng Văn dạy ông đều là chánh tri kiến. Ta tuy vì ông điểm phá khiến ông được thọ dụng tự tại, nhưng sợ ông lìa thầy quá sớm, chẳng thể trọn hết được đạo. Ngày khác cần chờ nối pháp ta.

Về sau xuất thế, Sư nối pháp Chân Tịnh, chính là Đâu Suất Duyệt.

*

Hòa thượng Vân Cư Ngộ lúc ở Long Môn, có tăng bị rắn cắn. Phật Nhãnh hỏi:

- Đã là Long Môn, vì sao bị rắn cắn?

Vân Cư Ngộ ứng tiếng đáp:

- Quả nhiên hiện tướng đại nhân.

Sau, lời này đến tai Chiếu Giác, Viên Ngộ nói:

- Long Môn có tăng này sao? Đạo pháp của Đông Sơn chưa đến nỗi tịch liêu vậy.

Thảo Đường tình cờ gặp Sư ở Lâm Xuyên, Hàn Tử Thương mời Sư qua nhà riêng, hỏi rằng:

- Thanh công thế nào?

Sư nói:

- Vừa nghe nêu nhân duyên Bàng cư sĩ hỏi Mã Tổ “Người không cùng muôn pháp

làm bạn”. Thanh công nói: “Cá rồng tôm cua bám vào đâu?” Nếu như thế cũng rõ được cái tên!

Tử Thương đem lời này kể cho Thảo Đường. Thảo Đường nói:

- Ông nói với ông ta, ví như một người đi thuyền, một người đi bộ, hai người cùng đến.

Sư nghe lời này bèn nói:

- Thảo Đường được vậy.

*

Tu-bồ-đề, Giải Không Đệ Nhất, lúc sanh ra nhả cửa trống trơn. Thế Tôn thăng tòa, Tu-bồ-đề bước ra khỏi chúng thưa: “Hy hưu Thế Tôn!” Hãy nói thấy đạo lý gì mà nói thế? Bồ tát Thiên Thủ làm vô số kệ, chỉ tán thán hai chữ “hy hưu”.

Thiền sư Viên Ngộ nói:

- Một câu là một cọc sắt, nên Lục Tổ nghe “nên không chõ trụ mà sanh tâm” liền ngộ.

*

Viên Ngộ, Phật Nhã, Phật Giám cùng ở chõ Ngũ Tổ. Một hôm bảo nhau:

- Hòa thượng chỉ là khô không khốc, thường thường nói tâm nói tánh chẳng được.

Nhân thưa hỏi “Thân Phật vô vi không rơi vào các số”. Tổ nói: “Ví như bảo châu ma-ni thanh tịnh ánh ra năm màu, năm màu là số, ma-ni là thân Phật.”

Viên Ngộ bảo hai người kia:

- Ông ấy rất ư là biết nói. Bọn ta lúc nói tốn bao nhiêu công phu, ông ấy chỉ một hai câu liền xong. Rõ ràng là con cọp già!

Ngũ Tổ nghe xong bèn bảo:

- Nếu nói tâm nói tánh, chính là ác khẩu.

Lại nói:

- Mèo có công uống máu, cọp có đức dựng thây. Chỗ nói “Đuổi trâu người cày, đoạt thức ăn người đói”. Nếu không như thế, đều là kẻ đùa cục đất.

Sư một hôm bảo Triệu Cụ Tế rằng:

- Lão Hòa thượng chó lui đi, riêng có người đến dạy ông thiền. Một nhân duyên này làm sao hội? Một nhân duyên kia hội thế nào? Liền đem phân nóng rưới, nhớ lấy!

Sư ở Vân Cư làm Thủ tọa. Một hôm đến Tây Tích Trang, gặp một người từ Viên Thông đến tạm trú, nói:

- Nhân xem bài tụng công án ‘Nữ tử xuất định’ của Thủ tọa, có chỗ ngộ, nên đặc biệt đến xin Thủ tọa ấn chứng.

Sư nói:

- Ông đi đi! Không phải!

Tăng nói:

- Con chưa nói chõ thấy của mình, vì sao
nói chẳng phải?

Sư hai ba lần xua tay nói:

- Ông đi đi! Không phải, không phải!

Tăng mờ mịt mà lui.

Viên Ngộ một hôm đến liêu Thủ tọa, nhân nói: “Trưởng lão Mật Án bốn năm trước, thấy ông ta như thế. Cho đến ở Kim Sơn thăng tòa cũng chỉ như thế, đánh một hiệp rồi lại đánh một hiệp, chỉ cốt không thu giết, làm sao vì người được? Giống như chở một xe kiếm báu, đem một chuôi kiếm ra rồi lại đem một chuôi ra, chỉ cốt tải hết. Nếu là thủ đoạn bốn phận, nắm lên được một chuôi liền giết người. Chứ đâu chỉ quản đem ra múa.”

Lúc đó có tăng nghe được, bảo Sư rằng:

- Con hôm trước nhân xem tiểu tham, ngũ lục của ông ta, liền biết người này ngày thường làm được công phu tỉ mỉ, do đó đối với chúng chỉ cốt muốn thổi lộ hết, một đoạn rồi lại một đoạn chẳng chịu thôi.

Sư nói:

- Việc không phải như thế. Như rồng được nửa chén nước liền có thể đầy mây, phun mù, giáng trút mưa to. Đâu có quản đi hút nước biển lớn, bảo rằng ta có nhiều nước. Lại như Hội Tướng giết người, cầm một cây thương, vừa thấy ngựa giặc, liền biết nó nhất định thuộc về mình, đến gần một thương giết chết giặc, nhảy lên lưng ngựa liền giết người. Phải là như thế mới được.

*

Trong hội của Hòa thượng Đại Ngu Chi có tăng ngày tụng kinh Kim Cang một trăm lần. Hòa thượng Chi nghe được sai thị giả mời đến, hỏi rằng:

- Nghe ông ngày tụng kinh Kim Cang một trăm lần, phải không?

Tăng thưa:

- Phải.

Đại Ngu Chi nói:

- Ông nếu ngày chỉ tụng một lần, rồi tham cứu ý Phật. Nếu dưới một câu ngộ được, như uống một giọt nước biển liền biết mùi vị của trăm sông.

Tăng vâng lời. Một hôm tụng đến chỗ: “Nên biết như thế, thấy như thế, tin hiểu như thế chẳng sanh pháp tướng” bỗng nhiên có tinh, bèn đem bạch Đại Ngu Chi. Đại Ngu Chi vội chỉ con chó trước giùng nói:

- Con chó ư?

Tăng không đáp được. Đại Ngu Chi liền đánh đuổi ra.

Sư nói:

- Phàm tham thiền chẳng cần có cơ phong liền nói ta phải. Xưa Hòa thượng Vân Cái Trí đạo nhân rõ ràng. Nhân Thái thú vào núi nghỉ chân ở đình Đàm Không, hỏi: “Thế nào là đình Đàm Không?” Vân Cái Trí nói: “Chỉ là cái đình Đàm Không”. Thái thú không vui, bèn nêu lên hỏi Bổn Mộ Cố, Bổn Mộ Cố nói: “Chỉ đem đình thuyết pháp, đâu cần miệng bàn không”. Thái thú rất vui, đổi Bổn Mộ Cố đến trụ Vân Cái. Nếu đem Bổn Mộ Cố mà so với Vân Cái Trí thì cách quá xa, bèn biết việc chân thật chẳng thể dùng cơ phong mà lấy. Thủ tọa Bảo Phong Nguyên cũng là bậc có đạo, nhưng trả lời cơ phong chậm lụt, Giác Phạm gọi là Nguyên Ngũ Đầu, vì mở miệng lấy hơi, nấu chín được năm đầu gạo, mới đáp được một chuyển ngữ.

Sư nói:

- Người đài này chỉ biết thuận theo đên đảo, không biết thuận chánh lý. Hỏi “Thế nào là Phật?”, nói “Tức tâm là Phật” lại cho là tâm thường. Kịp đến hỏi “Thế nào là Phật?”, nói “Lồng đèn men vách lên Thiên Thai” liền bảo là kỳ đặc. Há chẳng phải thuận theo đên đảo?

Sư nói:

- Trương Vô Tận gặp Đâu Suất Duyệt, lại chê Hối Đường. Có tụng rằng:

久嚮黃龍山裏龍
到來只見住山翁
須知背觸拳頭外
別有靈犀一點通

Cửu hướng Hoàng Long sơn lý long,
Đáo lai chỉ kiến trụ sơn ông.

Tu tri bối xúc quyền đầu ngoại,
Biệt hữu linh tê nhất điểm thông.

*Lâu nghe rồng trong núi Hoàng Long,
Đến nơi chỉ gặp ông ở non.*

*Phải biết ngoài việc lung chạm đấm,
Riêng có linh tê một điểm thông.*

Lúc ấy các nơi ai cũng thán phục. Sơn tăng sau đến thấy được, tiếc rằng Vô Tận đã chết.

Ông ta nói: “Phải biết ngoài việc lung chim đầm, riêng có linh tê một điểm thông”. Nếu đem bài kệ này mà muốn thấy Hối Đường, chẳng phải cũng xa lắc sao! Hòa thượng Linh Nguyên thường có khen rằng:

*Ba lần hỏi đều đầy ngược,
Vượt máy huyền ở Thủ Lãnh.
Một đầm chỉ dạy,
Lộ thân trần ở Long phong.
Lúc nghe phú quý,
Thấy rồi bần cùng.
Tuổi già thản nhiên ca khúc nhạc ‘trở về’,
Theo bảo người gọi là ông ở núi.*

Hoàng Lô Trực nghe được cười nói: Vô Tận nói ‘Linh tê một điểm’. Loại lôi thôi này đặt lỗ tai cho hư không. Linh Nguyên làm bài tán rửa sạch, là viết một chữ không đúng đến nét.

Ngũ Tổ nói: Người Tam thừa ra khỏi ngực Tam giới. Tiểu quả át mượn phương tiện, như đường hầm xuyên vách từ chỗ trống thoát ra. Chỉ Bồ tát đắc đạo từ ban đầu vào địa ngục, trước tiên cùng người gác ngục không nghi ngờ nhau, tất cả như thường. Một hôm gởi tin đi, kiếm được rượu thịt mời gác

ngục ăn, đến lúc say khướt, lấy y phục, khăn bịt đầu của gác ngục khoác vào thân mình, lại đem y phục rách của mình mặc cho gác ngục, lấy gông đeo vào cổ gác ngục rồi cho ngồi trong ngục. Lại tự tay nắm roi mây của gác ngục, công nhiên từ cửa lớn đi ra. Người tham thiền phải như thế mới được.

*

Ngũ Tổ nói:

- Người đời giống như người bệnh sốt rét, lạnh một chặp, nóng một chặp, bất giác qua hết một đời.

*

Phạm Huyền Quân hiệu đạo nhân Tịch Thọ, tại Thành Đô tham vấn Phật Quả. Phật Quả dạy khán “Không phải tâm, không phải Phật, không phải vật, là cái gì?” Không được trả lời, không được mở miệng. Khán qua khán lại không chõ vào, rất buồn bã, bèn hỏi Phật Quả:

- Ngoài đây còn có phương tiện nào khiến con hội được?

Phật Quả nói:

- Có cái phương tiện, không phải tâm, không phải Phật, không phải vật.

Tịch Thọ ngay đây có tinh, bèn nói:
 - Té ra gần như thế!

*

Hòa thượng Đâu Suất Duyệt làm Thủ chúng ở chùa Thê Hiền, Lô Sơn. Lúc ấy Hồng Súy Hùng Bá Thông mời trụ Long An Đâu Suất. Hòa thượng đặt ba câu hỏi để hỏi người học.

1- “Vạch cỏ tham huyền chỉ mong kiến tánh”. Ngay bây giờ tánh của thượng nhân ở đâu?

2- “Biết được tự tánh mới thoát sanh tử”, lúc ánh mắt rơi xuống đất làm sao thoát?

3- “Thoát được sanh tử liền biết chồ đi”, bốn đại chia lìa, đi về đâu?

Trương Vô Tận có ba bài tụng để đáp.

1. 陰森夏木杜鵑鳴
 日破浮雲宇宙清
 莫對曾參問曾哲
 從來孝子諱爺名

Âm sâm hạ mộc đỗ quyên minh
 Nhật phá phù vân vũ trụ thanh
 Mạc đổi tầng tham vấn tầng triết
 Tùng lai hiếu tử húy phụ danh.

*Bóng rợp cây hè đỗ quyên hót
 Mặt trời vẹt mây vũ trụ trong
 Chớ đáp từng tham vấn từng sáng
 Xưa nay hiểu tử tránh tên cha.*

2. 人間鬼使符來取

天上花冠色正萎
 好箇轉身時節子
 莫教閻老等閑知

Nhân gian quỷ sứ phù lai thủ
 Thiên thượng hoa quan sắc chính nuy
 Hảo cá chuyển thân thời tiết tử
 Mạc giáo Diêm lão đẳng nhàn tri.

*Nhân gian quỷ sứ đem bùa tới
 Trên trời hoa mũ đã héo rồi
 Cái thời tiết tốt để chuyển thân
 Chớ khiến Diêm vương nhàn rồi biết.*

3. 鼓合東村李大妻

西風曠野淚沾衣
 碧蘆紅蓼江南岸
 却作張三坐釣磯

Cổ hợp Đông thôn Lý đại thê
 Tây phong khoáng dã lệ triêm y
 Bích lô hồng liễu Giang Nam ngạn
 Khước tác Trương Tam tọa câu ki.

*Võ trống làng Đông vợ họ Lý
Gió Tây đồng hoang lệ thảm y
Lau xanh rau đỏ Giang Nam mé
Lại làm Trương Tam ngồi ghênh câu.*

Hòa thượng Duyệt trụ Đâu Suất năm
năm, một hôm nói kệ:

四十有八
聖凡盡殺
不是英雄
龍安路滑

Tứ thập hữu bát
Thánh phàm tận sát
Bất thị anh hùng
Long An lộ hoạt.

Bốn mươi thêm tám
Thánh phàm giết gọn
Chẳng phải anh hùng
Đường Long An trơn.

Rồi nghiêm nhiên mà tịch.

*

Dưới hội Hòa thượng Lương Sơn Quán
có một Viên đầu tham được thiền, trong
chúng có nhiều người không tin. Một hôm
có tăng tìm ông ta khích bác muốn ông lộ tin
tức, bèn hỏi Viên đầu rằng:

- Sao chẳng ra hỏi Đường Đầu một vài câu kết duyên?

Viên đầu nói:

- Trừ khi tôi không ra hỏi thì thôi, ra hỏi phải khiến lão già này xuống giường thiền đúng dưới đất.

Đến khi Lương Sơn thượng đường, quả nhiên Viên đầu bước ra hỏi:

- Lúc giặc trong nhà khó phòng thì thế nào?

Lương Sơn nói:

- Đày vào nước vô sanh.

Hỏi:

- Chẳng phải là chỗ nó an thân lập mạng hay không?

Lương Sơn nói:

- Nước chết không chúa rồng.

Hỏi:

- Thế nào là rồng trong nước sống?

Lương Sơn nói:

- Dấy sóng không thành mòi.

Hỏi:

- Chợt bị nghiêng sông đổ núi thì sao?

Lương Sơn quả nhiên từ trên pháp tòa đi xuống, nắm chặt lại nói:

- Xà-lê chớ bảo ướt đến góc cà-sa của lão tăng.

Sư nói:

- Phải biết người ngộ cùng người ngộ gặp nhau, tự nhiên tha bắt có thể thấy.

*

Hòa thượng Trạm Đường nói:

- Con nhà thiền vừa vào chúng, Bồ tát mới phát tâm cùng Phật ngang vai. Ngoài một năm đến bên hông của Phật, giống hệt cái bình lưu ly. Mới đầu trống rỗng, sạch lìu lìu, lại đựng nửa bình nước do, lắc nghe bên trong kêu đinh đinh đang đang, chỉ quẩn có tiếng. Chợt gặp người bắn súng bảo với hắn: Cái bình này của ông vốn tự trong sạch, bị nước do này ở trong, lại không đầy chỉ mong có tiếng. Muốn được không có tiếng, phải là y như trước dốc hết ra rửa sạch, rồi đựng đầy một bình nước sạch thì không còn tiếng nữa. Vì sao không có tiếng? Vì đầy rồi vậy.

*

Tôn giả Nghiêm Dương thấy có tăng hỏi Triệu Châu: “Thế nào là Phật?” Đáp: “Cục

đất”. “Thế nào là pháp?” Đáp: “Đất động”. “Thế nào là tăng?” Đáp: “Ăn cháo ăn cơm”. Lại hỏi: “Thế nào là nước Tân Hưng?” Đáp: “Trong sông ở mặt trước”. Sư nói:

- Đường như pháp môn này giống trẻ con đùa giỡn. Vào được pháp môn này rồi, mới làm an lạc được người. Như Hòa thượng Chân Tịnh niêm đè cổ kim chẵng kém hon Tuyết Đậu, mà bọn mạt lưu truyền tập lại thành tiểu gia ác khẩu. Chỉ quẩn hỏi: Cổ nhân làm thế nào? Chân Như lại nói thế nào? Dương Kỳ lại nói thế nào? Ông quẩn được bao nhiêu việc rỗng. Lành bệnh không nhờ thuốc Lư-đà, nếu là đối bệnh cho thuốc, dưới gốc rào lượm được một cọng cỏ liền có thể trị bệnh, nói gì đến chu sa, phụ tử, nhân sâm, bạch truật!

*

Dưới hội Chân Tịnh có thủ tọa Chiêu Thái đến Ngũ Tổ. Ngũ Tổ thấy nêu ngũ lục của Chân Tịnh, bèn khen ngợi rằng: “Đây là người đại trí tuệ”.

Sư nói:

- Các tôn túc dưới lão Nam, Ngũ Tổ chỉ chịu hai lão Hối Đường và Chân Tịnh

mà thôi, còn không chấp nhận những người khác. Ngũ Tổ vì người như chuôi dao bọc gấm. Vừa chạm nhầm liền đâm ngay yết hầu giết chết ông. Nếu là Chân Tịnh, nǎm trên chân cũng ngay trên chân giết ông, nǎm trên tay cũng ngay trên tay giết ông, nǎm trên yết hầu cũng ngay trên yết hầu giết ông.

*

Phò mã Đô úy Lý Tuân Túc được tâm yếu ở thiền sư Thạch Môn Thông, từng làm hai câu tụng gởi cho Phát vận Chu Chính Từ (chuyển đồ theo đường biển). Lúc đó Hứa Thúc làm Tào vận sứ ở Hoài Nam. Chu đem bài tụng của Lý cho Hứa xem mòi hòa. Tụng rằng:

學道須是鐵漢
著手心頭便判

Học đạo tu thị thiết hán
Trước thủ tâm đầu tiện phán.

*Học đạo phải là người sắt
Vào tay thì tâm liền biết.*

Chu nói:

- Mưa đầy tiêu phu về nhà (雨催樵子還家 Vũ thôi tiêu tử hoàn gia).

Húa nói:

- Gió đưa thuyền chài đến bến (風送漁舟到岸 Phong tống ngư chu đáo ngạn).

Lại mời thiền sư Phù Viễn hòa:

學道須是鐵漢
著手心頭便判
通身雖是眼睛
也待紅爐再煅
鉏麑觸樹迷封
豫讓藏身吞炭
鷺飛影落秋江
風送蘆花兩岸

Học đạo tu thị thiết hán
Trước thủ tâm đâu tiện phán
Thông thân tuy thị nhẫn tình
Dã dái hồng lô tái luyện
Sử Nghê xúc thọ mê phong
Dự Nhượng tàng thân thôn thán
Lộ phi ảnh lạc thu giang
Phong tống lô hoa lưỡng ngạn.

*Học đạo phải là người sắt
Vào tay thì tâm liền biết
Suốt thân tuy là con người
Cũng đợi lò hồng luyện lại*

*Sù Nghê tông cây chúc quên¹
 Dự Nhượng ăn thân than nuốt²
 Cò bay bóng rơi sông thu
 Hoa lau đồi bờ gió tạt.*

Các ông đều kính phục. Lý bèn tự hòa:

參禪須是鐵漢
 著手心頭便判
 直趣無上菩提
 一切都是非莫管

¹ Thời nhà Chu, ở nước Tấn có một người tên là Sù Nghê, bình sanh đã dũng cảm lại rất tiết nghĩa. Linh Công của nước Tấn lại là một kẻ hôn quân vô đạo. Trung thần Triệu Tuyên Tử nhiều lần khuyên can, Tấn Linh Công rất ghét bèn sai Sù Nghê đi hành thích Tuyên Tử. Sù Nghê đến rất sớm, thấy cửa phòng ngủ đã mở và Triệu Tuyên Tử đang mặc triều phục chỉnh tề, chuẩn bị lên triều. Vì lúc đó hãy còn quá sớm, Triệu Tuyên Tử đang ngồi chợp mắt, Sù Nghê thấy thế bèn lui ra, thở dài và nói: “Một người lúc bình thường không quên cung kính, đây chính là chủ của thiên hạ. Giết chết người chủ của dân là bất trung, trái lệnh của vua là bất tín. Sao có thể làm người sống trên đời?” Liền tự đâm đầu vào cây Hòe mà chết.

² Dự Nhượng người nước Tần, hành thích Triệu Tương Tử để trả thù cho chủ là Trí Bá. Dự Nhượng tự hủy hoại dung nhan và nuốt sắt nóng để thay đổi giọng nói khiến cho đến vợ ông cũng không thể nhận ra khi giả ăn xin ngoài chợ. Nhưng cuối cùng hành thích không thành, ông bị bắt. Trước lúc chết, Dự Nhượng xin Tương Tử đưa áo đang mặc để ông đâm vào đó cho thỏa lòng báo thù, chết khói ân hận.

Tham thiền tu thị thiết hán,
Trước thủ tâm đầu tiễn phán.
Trực thú Vô thượng Bồ-đề,
Nhất thiết thị phi mạc quản.

*Tham thiền phải là người sắt,
Vào tay thì tâm liền biết.
Hướng thẳng Vô thượng Bồ-đề,
Tất cả thị phi chớ quản.*

Nay chỉ truyền một bài tụng sau mà thôi.

*

Hòa thượng Phật Giám, ban đầu nhận lời mời đến Thái Bình, Thư Châu, lạy từ giã Ngũ Tổ. Ngũ Tổ nói:

- Phàm người trụ vien, có bốn điều cần phải giữ:

1. Thể lực không thể dùng hết.
2. Phước không thể nhận hết.
3. Quy củ không thể hành hết.
4. Lời hay không thể nói hết.

Vì sao? Lời hay nói hết, người ta sẽ coi thường; quy củ thi hành hết người sẽ thấy phiền nhiều; phước nếu hưởng hết duyên ắt cô độc; thế nếu sai sứ hết họa ắt tới.

Phật Giám lẽ lần nữa vâng lời mà lui. Sau
Phật Giám từ giã Linh Nguyên. Linh Nguyên
nói:

- Trụ trì nên lấy gậy, bao, nón treo trên
vách phương trượng. Đi, ở nhẹ nhàng như
nạp tử thì tốt.

*

Tù Sư Xuyên cùng Phật Quả đến liêu
Thư ký, thấy đảnh đầu của Phật Quả, Sư
Xuyên chỉ nói:

- Cái lão này gót chân vẫn chưa chấm đất.

Phật Quả nói:

- Con ba ba trong hũ đâu từng bò ra khỏi.

Sư Xuyên nói:

- Lại mừng cho lão gót chân chấm đất.

Phật Quả nói:

- Chớ nên báng bổ người khác.

*

Trưởng lão Ô Long thăm Phùng Tế
Xuyên, chuyện trò xong nói:

- Xưa có vị quan hỏi Tú Xuyên Đại Thánh:
“Sư họ gì?” Đại Thánh nói: “Họ Hà.” (“Hà” có
nghĩa là ‘gi’). Quan hỏi: “Ở nước nào?” Đại

Thánh nói: “Ở nước Hà.” ('Hà' có nghĩa là 'nào'). Ý này thế nào?

Ô Long nói:

- Đại Thánh vốn chẳng phải họ Hà, cũng chẳng phải người nước Hà, là tùy duyên hóa độ thôi.

Phùng Tế Xuyên cười nói:

- Đại Thánh nhất định họ Hà, ở nước Hà.

Như thế nói tới nói lui mấy lần. Bèn gởi thư đến Sư, xin đoán định công án này. Sư nói:

- Có sáu mươi gậy, ba mươi gậy đánh Đại Thánh, không nên nói họ Hà; ba mươi gậy đánh Tế Xuyên, không nên nói Đại Thánh quyết định họ Hà. Nếu là trưởng lão Ô Long, bảo nên tự lãnh mà đi ra.

*

Vô Tận ngày ở phủ riêng, gặp năm đói kém, có nhóm đạo sĩ đến cửa hóa duyên gạo thóc. Vô Tận bèn khuyên mỗi người tụng kinh Kim Cang. Nếu tụng được một phần thì tặng một đấu gạo. Nếu tụng hết thì được ba thạch hai đấu, để họ kết duyên Bát nhã. Nên nói: Tài thí và pháp thí. Mỗi lần gặp tăng lại khuyên niệm Lão Tử, khiến họ biết

lẫn nhau. Có xem tâm ứng hộ đạo của ông, thăng như thế đấy!

*

Liêu Đẳng Quán lúc làm tri huyện Thiện Hóa ở Đàm Châu, có một bà mối ngày tụng kinh Kim Cang, xin ăn ở phố chợ, đêm thì trở về nghỉ ở hẻm núi. Chợt mấy ngày không thấy đi xin. Bầy quạ kêu và bu lại chỗ bà ta nghỉ. Mọi người đến xem, thấy bà đang ôm kinh Kim Cang dựa vách núi mà chết. Bầy quạ ngậm đất để lấp lại.

Sư thăng đường kể việc này, lúc đó Liêu tri huyện cũng ở dưới tòa.

Một hôm Sư đến am Minh Nguyệt thấy trên vách vẽ đầu lâu. Phùng Tế Xuyên có bài tụng rằng:

屁在逗裏
其人何在
乃知一靈
不居皮袋

Thi tại đâu lý,
Kỳ nhân hà tại?
Nai tri nhất linh,
Bất cư bì đại.

*Thây ở nơi đây,
Còn người ở đâu?
Thì biết tánh linh,
Không ở túi da.*

Sư không chịu, bèn làm một bài tụng:

即此形骸
便是其人
一靈皮袋
皮袋一靈

Tức thử hình hài,
Tiện thị kỳ nhân.
Nhất linh bì đại,
Bì đại nhất linh.

*Ngay hình hài này,
Chính là người ấy.
Tánh linh túi da,
Túi da tánh linh.*

*

Thùa tướng Trương Vô Tận, năm 19 tuổi vào kinh ứng thí, đi qua nhà họ Hướng. Họ Hướng ban đêm nằm mộng thấy người báo rằng: “Ngày mai tiếp Tướng công”. Sáng sớm dọn dẹp nhà cửa để đợi. Đến chiều tối thấy một người nghèo khó khoác y phục đạo

sí màu vàng, đó là Vô Tận. Họ Hướng chào và mời vào, hỏi:

- Tú tài đến đâu?

Vô Tận thực tình kể việc mình. Họ Hướng nói:

- Tú tài chưa vợ, tôi sẽ đem con gái gả cho ông để hầu hạ quét tước.

Vô Tận khiêm tốn từ chối mấy phen. Họ Hướng nói:

- Đi lần này dù không nêu việc, tôi cũng không bỏ lời ước hẹn.

Sau quả nhiên ông thi đậu, bèn cưới con gái họ Hướng. Ban đầu nhậm chức Chủ bạ, nhân vào chùa Tăng, thấy chúa kinh Phạn xếp tề chỉnh, bèn phật ý nói:

- Sách Khổng của ta không bằng sách người Hồ (Ấn Độ) được người quý trọng.

Đêm ngồi trong thư viện, mài mực cắn bút, tựa giấy than dài, nửa đêm không ngủ. Họ Hướng gọi:

- Quan nhân đêm đã khuya sao không ngủ đi!

Vô Tận đem ý trên thưa lại, chính bây giờ viết luận không có Phật. Họ Hướng ứng tiếng nói:

- Đã không có Phật, sao có luận? Nên phải viết luận có Phật mới được.

Vô Tận nghi lời này bèn thôi. Đến lúc đi thăm một người bạn, thấy một cuốn kinh trước khám thờ Phật, bèn hỏi:

- Đây là sách gì?

Bạn đáp:

- Kinh Duy Ma Cật Sở Thuyết.

Vô Tận thuận tay mở quyển, xem đến chỗ “Bệnh này không phải đất, cũng không lìa địa đại”, khen rằng:

- Lời người Hồ cũng được như thế sao?

Hỏi:

- Kinh này mấy quyển?

Đáp:

- Ba quyển.

Ông mượn về đọc hết.

Họ Hướng hỏi:

- Xem sách gì?

Vô Tận nói:

- Kinh Duy Ma Cật Sở Thuyết.

Họ Hướng bảo:

- Có thể đọc thuộc kinh này, sau đó mới viết Luận Không Phật.

Vô Tận sợ hãi lì lòng về việc này. Từ đây tin sâu Phật thừa, lưu tâm Tổ đạo. Sau làm Tào sứ (trông coi vận tải đường thủy) Giang Tây, tham vấn khắp các Tổ tịch. Ban đầu yết kiến thiền sư Chiếu Giác Tổng ở Đông Lâm. Chiếu Giác hỏi về chỗ thấy của ông, thấy phù hợp với mình bèn ấn khả, nói:

- Ta có đệ tử đắc pháp trụ ở Ngọc Khê là Từ Cổ Kính (Từ gương xưa) cũng có thể nói chuyện với ông ta được.

Vô Tận lại nhân đi tuần tra qua Phân Ninh. Các thiền gia mời đón ông. Vô Tận trước tiên đến lễ Ngọc Khê Từ, kế đến chư sơn, cuối cùng hỏi thiền sư Đâu Suất Tùng Duyệt. Tùng Duyệt là người thấp bé. Vô Tận từng gặp ở trang sở Cung Đức nói chuyện thông minh hơn người, bèn nói:

- Nghe Ngài giỏi văn chương.

Tùng Duyệt cười to nói:

- Vận sứ mất đi một con mắt rồi! Tôi là cháu chín đời của Lâm Tế, đối với Vận sứ mà luận văn chương, chính như Vận sứ bàn thiền với tôi vậy.

Vô Tận không chịu lời này bèn gượng cong ngón tay nói:

- Là đòn thứ chín!

Rồi lại hỏi:

- Ngọc Khê cách đây bao xa?

Đáp:

- Ba mươi dặm.

Nói:

- Còn Đâu Suất?

Đáp:

- Năm dặm.

Vô Tận đêm đó đến Đâu Suất. Đêm trước, Tùng Duyệt nằm mộng mặt trời lên cao, bị Tùng Duyệt dùng tay bắt lấy. Bèn nói với Thủ tọa rằng:

- Mặt trời là nghĩa vận chuyển. Nghe Trương vận sứ không lâu sẽ qua đây, ta sẽ dùi sâu châm đau. Nếu chịu quay đầu thì là việc may cho tông môn ta.

Thủ tọa nói:

- Bậc sĩ đại phu bây giờ có thói quen được người cung phụng, sợ nổi tâm ác mà gây sự.

Tùng Duyệt nói:

- Cho dù có gây phiền não, chỉ lui được viện của ta, không việc gì khác.

Vô Tận cùng Tùng Duyệt chuyện trò, khen ngợi Đông Lâm. Tùng Duyệt chưa chịu lời này. Vô Tận liền đề sau chùa bài thơ Nghĩ Bạo Hiên (Hiên nhà bắt chước thác đổ), tóm lược: “Bất hướng Lô sơn tầm lạc xứ, tượng vương tị khổng mạn liêu thiên.” (Chẳng hướng Lô Sơn tìm chỗ nơi, lỗ mũi voi chúa dõi chọc trời). Ý chê Tùng Duyệt không chịu Đông Lâm. Ông từ từ bàn đến việc tông môn. Tùng Duyệt nói:

- Hôm nay chuyện trò thăm hỏi cùng Vận sứ đã mệt, xin chào, mời đi ngủ!

Đến canh khuya, Tùng Duyệt thức dậy cùng Vô Tận bàn việc này. Đốt hương thỉnh chư Phật mười phương làm chứng.

- Đông Lâm đã ấn khả cho Vận sứ, Vận sứ đối với lời dạy của Phật Tổ có nghi chút nào không?

Vô Tận nói:

- Có.

Tùng Duyệt bảo:

- Nghi những lời nào?

Nói:

- Nghi Hương Nghiêm Độc Cước tụng nhân duyên Đức Sơn ôm bát.

Tùng Duyệt nói:

- Ở đây mà nghi thì những việc khác sao không nghi được? Chỉ như nói “câu rốt sau” là có hay là không?

Vô Tận nói:

- Có.

Tùng Duyệt cười to rồi trở về phuong truong đóng cửa lại. Vô Tận suốt đêm ngủ chẳng yên. Đến canh năm bước xuống giường đẹp đung đụng giường, chợt tỉnh được, có tụng rằng:

鼓寂鍾沈托鉢回
巖頭一拶語如雷
果然祇得三年活
莫是遭他受記來

Cổ tịch chung trầm thác bát hồi,
Nham Đâu nhất tạt ngũ như lôi.
Quả nhiên chỉ đắc tam niên hoạt,
Mạc thị tào tha thợ ký lai.

*Trống lặng chuông chìm ôm bát vè,
Nham Đâu một ép, lời như sấm.
Quả nhiên chỉ được ba năm sống,
Chẳng phải ông ta thợ ký cho.*

Bèn gõ cửa phuong truong nói:

- Tôi đã bắt được giặc rồi!

Tùng Duyệt nói:

- Tang vật ở đâu?

Vô Tận không đáp được, Tùng Duyệt nói:

- Đô vận hãy đi! Ngày mai gặp nhau.

Ngày hôm sau, Vô Tận đem bài kệ trình Duyệt bèn bảo Vô Tận rằng:

- Tham thiền chỉ vì mạng căn chưa dứt, nương lời sanh hiểu. Nói như thế, ông đã ngộ sâu, nhưng chỗ cực kỳ vi tế, khiến người chẳng hay chẳng biết roi nào khuôn khổ.

Sau Tùng Duyệt làm bài tụng để chứng cho ông rằng:

等閑行處步步皆如
雖居聲色寧滯有無
一心靡異萬法非殊
休分體用莫擇精麤
臨機不礙應物無拘
是非情盡凡聖皆除
誰得誰失何親何疏
拈頭作尾指實爲虛
翻身魔界轉腳邪塗
了非逆順不犯工夫

Đẳng nhàn hành xứ, bộ bộ giai như
Tuy cư thanh sắc ninh trệ hữu vô

Nhất tâm mĩ dị vạn pháp phi thù
 Hữu phân thể dụng, mạc trạch tinh thô
 Lâm cơ bất ngại, ứng vật vô câu
 Thị phi tình tận, phàm thánh giai trừ
 Thùy đắc thùy thất, hà thân hà sơ
 Niêm đầu tác vỹ, chỉ thực vi hư
 Phiên thân ma giới, chuyển khước tà đồ
 Liễu phi nghịch thuận, bất phạm công phu.

*Chỗ đi nhàn rỗi, bước bước đều như
 Tuy ở thanh sắc, đâu trệ có không
 Một tâm không khác, muôn pháp chẳng sai
 Thôi chia thể dụng, chớ lựa tinh thô
 Gặp cơ chẳng ngại, ứng vật chẳng nê
 Tình thi phi hết, phàm thánh đều trừ
 Ai được ai mất, gì thân gì sơ
 Nắm đầu làm đuôi, chỉ thực làm hư
 Tung thân cõi ma, chuyển thân đường tà
 Trọn không nghịch thuận, chẳng phạm công phu.*

Vô Tận mời Tùng Duyệt đến Kiến Xương,
 giữa đường dò xét từng tí một, có mười bài
 tụng để trình bày việc này. Tùng Duyệt cũng
 dùng mười bài tụng để đáp. Đó là vào tháng
 tám năm hiệu Nguyên Hựu thứ tám.

*

Lân Thạch và Sương Lâm ở Giáp Sơn,
 nương thiền sư Phật Nhật Tài đã lâu. Sau khi

bãi tham cùng dạo sông đến Hoàng Long. Gặp Hòa thượng Huệ Nam thượng đường, tiểu tham. Sương Lâm không thấu ý chỉ, bèn xin vào thất. Lân Thạch nổi giận, đánh cho một trận rồi đi. Sương Lâm sau đại ngộ, cơ phong mau lẹ. Thuyết pháp rất giống Chân Tịnh mà không từng biết Chân Tịnh. Trụ Thạch Sương đem bài tụng sai tăng gởi Chân Tịnh. Câu sau cùng nói:

憧憧四海參禪者
不到新豐也是癡

Sung sung tứ hải tham thiền giả
Bất đáo Tân Phong dã thị si.

*Tham thiền bốn biển lồng bông
Tân Phong chẳng đến cũng không biết gì.*

*

Sinh - Triệu - Dung - Duệ là cao đệ của pháp sư Cưu-ma-la-thập, được gọi là Tứ Y Bồ tát, thường cùng La-thập dịch kinh Duy-ma, đến phẩm Bát Khả Tư Nghì đều gác bút, vì cảnh giới này không phải tâm nghĩ miệng bàn, bèn không thể đưa ra một từ. Như Lý trưởng giả luận Nhập Pháp Giới Hoa Nghiêm, phân chữ giải câu sáng tỏ như mặt

trời, rõ ràng chẳng nghi. Nếu không phải đã
đích thân gặp được duyên, đâu thể như thế.

*

Thiền sư Minh Tịch Trừng đã gặp khắp các tôn túc tiền bối như Lang Gia, Tuyết Đậu, Thiên Y và đều phụng sự thưa hỏi. Khi xuất thế, Minh Tịch Trừng nối pháp Hòa thượng Hưng Giáo Thủ. Ngài Hưng Giáo Thủ là người nối pháp Lang Gia, sau dời về Thụy Trúc ở Châu Thái Bình, rồi lui về ở Tây Đường. Sư ban đầu du phương theo thưa hỏi những niêm cổ, tụng cổ của Tuyết Đậu. Minh Tịch sai khán nhân duyên, đều muốn tự thấy, tự nói không cần mượn những ngôn ngữ kia. Sư thông suốt ý chỉ vi diệu của tiên thánh, Minh Tịch thường khen ở chúng rằng: “Tông Cảo át là người tái lai!” Lại dạo đến Đại Dương ở Dĩnh Châu gặp Thủ tọa Nguyên, Hòa thượng Động Sơn Vi, Thủ tọa Kiên. Hòa thượng Vi là Thủ chúng trong hội Phù Dung, thủ tọa Kiên làm thị giả hơn mươi năm. Sư quanh quẩn dưới tòa ba vị rất lâu, được hết tông chỉ Tào Động, lúc trao nhận đều đốt hương cánh tay để biểu thị sự trao truyền không hư vọng. Sư tự suy nghĩ rằng:

“Thiền có truyền trao há là pháp tự chứng tự ngộ của Phật Tổ?” Rồi bỏ hết nương Trạm Đường. Một hôm Trạm Đường hỏi:

- Lỗ mũi của ông hôm nay vì sao mất một bên?

Đáp:

- Dưới cửa Bảo Phong.

Trạm Đường nói:

- Thiền gia đổ soạn (bià đặt, không đúng luật lệ).

Lại một hôm ở chõ Trang Thập Vương, hỏi:

- Vị quan này họ gì?

Đáp:

- Họ Lương.

Trạm Đường rò đầu mình nói:

- Đâu dè người họ Lương lại thiếu khăn bịt đầu.

Đáp:

- Tuy không khăn bịt đầu, lỗ mũi phảng phát.

Trạm Đường nói:

- Thiền gia đổ soạn.

Sư xem kinh, Trạm Đường hỏi:

- Xem kinh gì?

Đáp:

- Kinh Kim Cang.

Nói:

- Pháp này bình đẳng không có cao thấp.

Vì sao núi Vân Cư cao, núi Bảo Phong thấp?

Đáp rằng:

- Pháp này bình đẳng không có cao thấp.

Trạm Đường nói:

- Ông làm được người để Thủ tọa sai khiến.

Một hôm hỏi rằng:

- Thượng tọa Cảo! Thiền ở đây của ta ông một lúc lý hội được. Bảo ông nói, cũng nói được, bảo ông làm tụng cổ, niêm cổ, tiểu tham, phổ thuyết, ông cũng làm được. Chỉ là còn một việc chưa được, ông có biết không?

Đáp:

- Việc gì?

Trạm Đường nói:

- Ông chỉ còn thiếu một cái hiểu này. Nếu ông không được cái hiểu này, lúc ở phuơng trượng ta cùng ông nói thì có thiền. Vừa ra khỏi phuơng trượng liền không có nữa. Lúc

tỉnh tinh suy lường thì có thiền. Vừa ngủ đi liền không còn nūa. Nếu như thế, làm sao địch được sanh tử?

Đáp:

- Chính là chō con nghi.

Sau Trạm Đường bịnh nặng. Sư hỏi:

- Hòa thượng nếu không khỏi bệnh, dạy con nương ai thì có thể xong việc lớn này?

Nói:

- Có người tên Càn, ta cūng chưa biết ông ta, ông nếu gặp được át sē thành tựu việc này. Nếu không gặp được, cứ tu hành đi, đời sau ra tham thiền.

*

Thiền sư Bảo Ninh Dūng, người Tú Minh. Ban đầu đến nương thiền sư Tuyết Đậu Trùng Hiển, hỏi đạo. Trùng Hiển mắng là Tọa chủ dở hơi. Bảo Ninh không bằng lòng. Nghi lễ nhập tăng đường vừa xong, liền xin ra khỏi vien, hướng núi Tuyết Đậu thề: “Tôi đời này hành khước tham thiền, nếu giá trị đạo không hơn Tuyết Đậu, nhất định không về quê”. Dūng đến Vân Cái ở Trường Sa, tham yết Hòa thượng Dương Kỳ Hội, làm đàn em Hòa thượng Bạch Vân Đoan. Sau

xuất thế trụ Bảo Ninh. Đạo của Bảo Ninh vang rộng khắp tùng lâm, quả như lời nói. Tin người có chí khí, đâu thể không tự lập!

Tiên Hoàng Long Sở sơn chủ (Hoàng Long trước), xây dựng chùa chiền, mỗi cái đều hợp thể cách tùng lâm. Hoặc có người cười nói:

- Hòa thượng lại đâu có hội thiền, đâu cần làm thế.

Hoàng Long nói:

- Tự có người nói thiền đến.

Viện hoàn thành, bèn xin mời thiền sư Tích Thúy Nam đến trụ trì. Về sau Tiên Hoàng Long thị tịch. Thiền sư Nam một đêm mộng thấy có thần nhân nói: “Xin đi giữ tháp”. Thiền sư Nam không để ý. Một hôm ngồi trong phuong truong, lại thấy người trong mộng hôm trước nói:

- Con nguyện xin giữ tháp.

Thiền sư Nam hỏi gặng, bèn nói:

- Có giao người đến thay.

Chưa bao lâu quả nhiên có người nắn tượng đến. Thiền sư Nam sai tô tượng thổ địa khác, dời thổ địa cũ giữ tháp Tiên Hoàng Long.

Thái Lựu, tăng đất Thục, ở trong chúng thường than Phật pháp hồn lạm, dị kiến dấy lên. Bèn nói:

- Tôi tham thiền nếu được tri kiến chân chánh, sẽ không tiếc khẩu nghiệp.

Bèn phát nguyện lê tháp Mã Tổ, suốt năm không sót. Bỗng một hôm tháp phóng hào quang trắng, Thái Lựu cảm mà có ngộ. Sau đến tùng lâm nào cũng đều khám nghiệm các lão túc, qua trước núi Tuyết Đậu nói:

- Lão này nước trong miệng kêu ọc ọc.

Tuyết Đậu nghe được có ý bất bình. Đến lúc Thái Lựu gặp Tuyết Đậu. Tuyết Đậu nói:

- Ông không chịu lão tăng sao?

Thái Sưu nói:

- Lão này quả nhiên nước trong miệng kêu ọc ọc.

Bèn đánh một tọa cụ rồi ra.

Tăng trực tuế không cam lòng, giữa đường sai người đánh Thái Lựu gãy một chân. Thái Lựu nói:

- Đây là lão Tuyết Đậu sai người. Ngày khác phải gãy một chân đền cho ta.

Sau quả như lời nói.

Thái Lựu về sau đến Đô Hạ, vui chơi trong chợ búa. Có quan mời về nhà cúng dường. Thái Lựu nhiều phen cáo từ, vị quan nhất quyết giữ lại, càng kính lể thêm. Mỗi ngày đều sai thị thiếp đem thức ăn ngon đến trước mặt. Một hôm ngẫu nhiên vị quan đến, Thái Lựu cố ý bõn cợt người thiếp, vị quan do đó đổi thái độ. Thái Lựu mới từ giã đi được. Chưa đến mấy ngày, Thái Lựu vào chợ ngồi ngay ngắn mà tịch.

*

Thị giả Bình ở Đại Dương, dự vào thất Minh An cả năm, tuy được yếu chỉ của thầy, nhưng chỉ lấy sinh diệt làm trách nhiệm của mình, lấn lướt đồng bạn, đố kị với người hơn mình. Lang Gia Quảng Chiếu, Công An Viên Giám lúc ở chúng, thiền sư Phản Dương sai thăm dò tông chỉ Minh An, ở tại Đại Dương nhân Bình được thầm truyền trao. Minh An thường nói:

- Làm hưng thịnh một tông Tào Động, nếu không phải Pháp Viễn thì là Giác.

Hai sư nói:

- Còn có thị giả Bình.

Minh An chỉ vào ngực nói:

- Bình chõ này không đẹp.

Lại kẹp ngón cái vào giữa cái chĩa, dạy rằng:

- Bình về sau sẽ chết ở đây.

Minh An thị tịch rồi, di chúc rằng: “Chôn mười năm không có nạn sẽ cúng đường núi Đại Dương.” Lúc nhập tháp, môn nhân sợ Bình làm bất lợi cho Sư, bèn đem những đồ vật bằng vàng bạc mà Đô úy Lý Hòa Văn cúng, ghi vào bài minh của tháp, mà thực không để vào tháp. Sau Bình trụ Đại Dương, chợt nói:

- Linh tháp của Tiên sư phong thủy bất lợi, lấy mà đốt đi.

Các bậc kỳ túc trong núi đều can gián Bình. Bình nói:

- Đối với tôi có chướng ngại.

Bèn phá tháp, thấy nhan mạo của Minh An như còn sống, củi tắt mà vẫn nghiêm nhiên, chúng đều kinh dị. Bình bèn lấy búa bổ não, châm thêm dầu cùi, khoảnh khắc thành tro tàn. Chúng đem việc này báo quan. Bình bị khép tội mưu lấy vật trong tháp, bất hiếu bắt hoàn tục. Bình tự xưng là Hoàng tú tài đến yết kiến Lang Gia. Lang Gia nói:

- Ngày xưa thị giả Bình, hôm nay Hoàng tú tài. Lúc tôi ở Đại Dương thấy chõ ông làm.

Bèn không nhận. Bình lại yết kiến Công An. Công An cũng không ngó đến. Bình lưu lâng không nơi nương tựa. Sau ở ngã ba đường bị cọp ăn thịt. Trọn không thoát khỏi lời thọ ký về chia ba của Đại Dương. Thương thay!

*

Bạch trưởng lão ở núi Nga Mi, thường nói: Người nhà quê Tuyết Đậu có hơn một trăm bài tụng, lời và ý không có gì hơn người, sao lại nổi danh như cồn ở đồi. Bèn làm một ngàn bài tụng, lấy nhiều gấp mười lần cho là hơn, tự biên thành tập, tưởng rằng ngày sau danh đè Tuyết Đậu. Đi khắp nơi tìm người thưởng thức. Có sơn chủ Đại Hòa, đã tham vấn khắp các bậc tôn túc đạo hạnh đương thời, đắc pháp với thiền sư Pháp Xuong Ý Ngộ, xuất thế trụ ở Đại Hòa xung là Sơn chủ, ăn đứt các noi, không chấp nhận ai một cách hư vọng. Bạch trưởng lão mang bài tụng đến yết kiến, xin một lời chứng giám để lấy lòng tin của hậu học. Đại Hòa xem xong mắng rằng:

- Bài tụng này giống người hôi như quạ đứng ngay gió, không ngửi được.

Từ đó Bạch trưởng lão không dám đưa người xem nữa.

Sau Hoàng Lỗ Trực nghe được, đến chùa Đại Từ ở Thành Đô, viết chữ lớn trên vách:

峨嵋白長老
千頌自成集
大和曾有言
鴉臭當風立

Nga Mi Bạch trưởng lão,
Thiên tụng tự thành tập.
Đại Hòa tằng hữu ngôn,
Nha xú đương phong lập.

Nga Mi trưởng lão Bạch,
Ngàn tụng tự thành lập.
Đại Hòa từng nói rằng,
Quạ hôi đứng ngay gió.

*

Thiền sư Quy Tông Tuyên, người Hán Châu, nối pháp Lang Gia Quảng Chiếu, giao du rất thân với Quách Công Phủ. Chợt một hôm Thái thú Nam Khang vì có việc đến đó, Tuyên sai người mang thư cho Công Phủ, lại dặn người đưa thư rằng đừng để Huyện quân thấy. Công Phủ lúc ấy làm đô úy Nam Xương. Thư nói: “Tôi vẫn còn sáu năm duyên đời chưa hết. Hôm nay bị áp bức không thể

nào chịu nổi, muốn thác sanh vào nhà ông, mong ông chiếu cố cho". Rồi thị tịch.

Công Phủ được thu mừng sơ đầy lòng. Nửa đêm, vợ ông nằm mộng phảng phất thấy Quy Tông Tuyên vào giường nằm, bất giác thất thanh nói:

- Đây không phải là chõ Hòa thượng đến.

Công Phủ hỏi duyên có, vợ đáp việc mình thấy. Công Phủ sai đốt đèn đem thư của Quy Tông Tuyên cho vợ xem. Quả nhiên vợ mang thai. Và khi sanh con đặt tên là Tuyên Lão. Vừa giáp năm đã nhớ như xưa. Đến ba tuổi, Hòa thượng Bạch Vân Đoan đi qua nhà. Công Phủ gọi ra gặp mặt. Vừa nhìn thấy liền kêu:

- Sư điệt (cháu).

Bạch Vân Đoan nói:

- Cách biệt Hòa thượng đã mấy năm?

Tuyên Lão co tay nói:

- Bốn năm.

Bạch Vân Đoan nói:

- Chia tay ở đâu?

Tuyên Lão nói:

- Bạch Liên Trang.

Bạch Vân Đoan nói:

- Lấy gì để nghiệm.

Tuyên Lão nói:

- Ngày mai cha mẹ tôi sẽ mòi Hòa thượng thọ trai.

Chợt ngoài cửa có xe đẩy qua. Bạch Vân Đoan nói:

- Tiếng gì ngoài cửa?

Tuyên Lão làm thế đẩy xe. Bạch Vân Đoan nói:

- Qua rồi thì sao?

Tuyên Lão nói:

- Đất bằng có một vết rãnh.

Vừa đúng sáu tuổi không bệnh mà chết.

*

Hòa thượng Hải Ân Tín nối pháp Lang Gia, người ở Quế Phủ, trụ chùa Định Huệ Tô Châu. Năm hơn 80 tuổi, bình thường hay nhận sự cúng dường của gia đình Chu Phòng Ngũ, thường đến nhà này. Một hôm Chu hỏi rằng:

- Hòa thượng ngày sau có thể thác sanh trong nhà đệ tử không?

Sư cười nhẹ bằng lòng, rồi trở về chùa mắc bệnh, mấy ngày sau thì tịch. Ngày Sư tịch, nhà Chu sanh một bé gái. Lúc ấy thiền sư Viên Chiếu Bổn đang trụ ở Thụy Quang, nghe việc này liền đến thăm. Đứa bé vừa đầy tháng được ẵm ra, vừa trông thấy liền cười. Viên Chiếu gọi nói:

- Hải Ân! Ông lầm rồi!

Cô bé khóc mấy tiếng rồi chết.

*

Trưởng lão Trưởng Lô PhuỚc, đạo nhãnh không sáng, thường đem chõ hiểu giảng cho mọi người. Đến Thượng Giang dự trai tăng. Thiền sư Viên Thông Tú nghe được, đến nghiệm hư thực. Vừa đến, gặp Trưởng Lô PhuỚc thượng đường nói:

- Vào ruộng hoang không chọn lựa, rất lơ mơ. Nếu thuận tay đưa cỏ lên, vẫn còn được một chút.

Rồi xuống tòa.

Viên Thông Tú cả kinh nói:

- Nói Thiền như thế, ai bảo không hội?

Bèn nói các nơi đặt chuyện. Liền đích thân đến phuong truong làm lê yết kiến,

nói đủ việc trước, và thỉnh hỏi lời đê xuóng. Trường Lô Phuốc y văn giải nghĩa. Viên Thông Tú nói:

- Nếu như thế, các nơi không nói dối, ông không hội thiền.

Trường Lô Phuốc chẳng chịu. Viên Thông Tú nói:

- Xin cho đánh chuông nhóm chúng, có Thượng tọa Pháp Tú ở đây cùng Hòa thượng lý hội.

Trường Lô mới thôi đi.

*

Giác Lão ở Khai Thánh, Hòa Châu. Ban đầu tham vấn Trường Lô Phu Thiết Cước đã lâu mà không chố được, nghe pháp đạo của Ngũ Tổ ở Đông Sơn, liền đi thẳng vào hội của Ngũ Tổ. Một hôm trong thất, được hỏi:

- Thích-ca, Di-lặc vẫn là đầy tớ của ông ta. Hãy nói ông ta là ai?

Giác Lão nói:

- Hồ Trương Tam, Hắc Lý Tú.

Ngũ Tổ chấp nhận lời này. Lúc đó Hòa thượng Viên Ngộ làm Tọa nguyên. Ngũ Tổ đem lời này kể lại. Viên Ngộ nói:

- Hay thì hay, sợ là chưa thực, chẳng nên bỏ qua, phải dưới lời xem xét thêm.

Ngày kế vào thất hỏi như trước. Giác Lão nói:

- Hôm qua đã nói với Hòa thượng rồi.

Ngũ Tổ nói:

- Nói cái gì?

Giác Lão nói:

- Hồ Trương Tam, Hắc Lý Tú.

Ngũ Tổ nói:

- Không đúng, không đúng!

Giác Lão nói:

- Hòa thượng vì sao hôm qua nói đúng?

Ngũ Tổ nói:

- Hôm qua đúng, hôm nay không đúng.

Giác Lão nghe xong đại ngộ. Sau Giác Lão xuất thế trụ ở Khai Thánh, thấy pháp tịch của Trường Lô hưng thạnh, bèn nối pháp. Trường Lô Phu không xét cội nguồn sở đắc. Lúc niêm hương chọt trước ngực của Giác Lão như bị đâm. Ở chỗ đau nỗi nhợt thành lỗ, dùng nhũ hương vò thành bánh lấp vào, rất lâu mà chẳng lành cuối cùng phải chết.

Vương Kinh Công một hôm thăm thiền sư Tương Sơn Nguyên, cùng ngồi nói chuyện bàn luận cổ kim, Tương Sơn nói:

- Tướng công có khẩu khí bức người, e trước thuật tìm tòi mệt nhọc, tâm khí chẳng chính. Sao không tọa thiền để thể hội việc lớn này.

Ông nghe theo. Một hôm bảo Tương Sơn rằng:

- Tọa thiền thực không phụ người, tôi mấy năm muốn viết Hồ Già Thập Bát Phách³ không thành, ban đêm trong lúc ngồi đã làm xong.

Tương Sơn ha hả cười to.

*

Vương Kinh Công một hôm hỏi Trương Văn Định rằng:

- Khổng Tử qua đời trăm năm, Mạnh Tử sanh. Sau bậc á thánh này tuyệt hẳn không còn ai là sao?

Trương Văn Định nói:

- Há không có người! Cũng có người hơn Khổng Tử!

Vương Kinh Công hỏi:

³ Mười tám nhịp sáo phương Bắc Trung Quốc.

- Ai?

Văn Định nói:

- Mã đại sư ở Giang Tây, thiền sư Thản Nhiên, thiền sư Vô Nghiệp ở Phân Dương, Tuyết Phong, Nham Đầu, Đơn Hà, Vân Môn.

Kinh Công nghe nêu, ý không hiểu lầm bèn hỏi:

- Sao nói thế?

Văn Định nói:

- Cửa Nho đậm bạc, thu thập không được, đều quay về họ Thích vậy.

Kinh Công vui vẻ thán phục. Sau kể lại cho Trương Vô Tận, Vô Tận vỗ ghế tán thưởng:

- Đây là lối luận của bậc đạt nhân.

*

Niệm Quán Sát là bậc hiền sĩ trong triều, rất được vua yêu mến. Ông dốc lòng theo Phật, tham vấn khắp các bậc tri thức, ông thường tự than thở:

- Ta may mắn được làm người mà hình thể bất toàn và chẳng biết cha mẹ sanh ra, nghĩ lại đời trước khinh người nên chiêu sự báo ứng này.

Bèn phát thệ, gấp lúc được nghỉ ngoi trở về nhà riêng, dứt hẳn công việc, thấp hương lê Phật, chích máu viết một bộ kinh Hoa Nghiêm, mỗi một chữ lạy ba lạy, nguyện đời sau biết cha mẹ sanh ra mình. Bỗng một hôm có khách đến thăm. Ông ra chậtm, khách giận nói:

- Người khách tới cửa vì sao không ra?

Ông cười nói:

- Đang ở trong nhà viết một cuốn sách xá tội.

Khách vặn hỏi duyên cớ. Ông cứ thực mà đáp, rồi lấy kinh cho xem, nói:

- Đây là sách xin xá tội ăn gậy sắt, nuốt hoàn sắt trước mặt lão Diêm vương.

Khách giật mình kinh hãi, về nhà cũng tự viết một bộ.

*

Hòa thượng Ngũ Tổ Diến nương Hòa thượng Bạch Vân Hải Hội Đoan ở Thư Châu, thừa hỏi quyết trach việc lớn sâu suốt cốt túy. Hòa thượng Đoan sai làm Ma đầu (coi việc xay lúa thóc) ở trước núi. Ngũ Tổ Diến suốt năm, tiền trầu cám xay được giải quyết việc chi thu, thuê người làm và khai cung. Tiền còn thừa nhập vào thường trụ. Có lần bị người đến chố

Đoan nói thị phi rằng: “Ngũ Tổ Diễn suốt ngày xay xong, uống rượu ăn thịt, cấp dưỡng cho vợ con của trang khách”. Cả viện xôn xao. Ngũ Tổ Diễn nghe được, cố ý mua rượu thịt treo ở phòng xay lúa và mua phấn sáp cho vợ con trang khách thoa vẽ. Mỗi lần có thiền khách đến dạo chơi Ma viện (viện xay lúa), Ngũ Tổ Diễn nắm tay phụ nữ ngả nghiêng cười nói, hoàn toàn chẳng kiêng dè. Bạch Vân Đoan một hôm gọi đến phuong trọng hỏi nguyên cớ. Ngũ Tổ Diễn “Dạ, dạ” không nói lời nào khác. Bạch Vân Đoan tát Sư một tai. Ngũ Tổ Diễn vẻ mặt không biến đổi, bèn làm lễ mà đi. Bạch Vân Đoan nạt rằng:

- Mau lui đi.

Ngũ Tổ Diễn nói:

- Đợi con kế toán xong sẽ mời người giao đứt.

Một hôm bạch với Bạch Vân Đoan rằng:

- Con ở Ma viện, trừ tiền mua rượu thịt ra, tiền thừa ba trăm ngàn nhập thường trụ.

Bạch Vân kinh hãi, mới biết tiểu nhân tật đố. Lúc ấy Viên Thông Tú làm tọa nguyên, nhận lời thỉnh của Tú Diện, liền mời Ngũ Tổ Diễn làm đệ nhất tòa.

Hòa thượng TrẠm ĐƯỜng Chuẩn nhân đọc Khổng Minh Xuất Sư Biểu, ngộ được, làm văn chương, có La Hán Cung Só viết: “Phạn ngū A-la-hán, đây dịch Vô Sanh, ra khỏi trần lao ba cõi, hai mươi lăm hỮu, siêu vượt phần đoạn sanh tử, nhân sự phó chúc của Như Lai, được trời người cúng dường, phúc lợi tất cả quần sanh, đàn việt nên khởi tâm cúng dường.”

Lại làm Thủy ma ký:

Núi Lặc Đàm, tức thiền sư Mã Tổ Đại Tịch, xưa cùng các thiền giả lập đại đạo tràng Tuyển Phật, tuy nhiên đại lâu xa mà Phật pháp chưa từng xa vạy. Nhưng trong ấy, thiện tri thức chỗ thấy chẳng đồng nên có cao thấp mà thành xa.

Như tăng hỏi Mã Tổ: Thế nào là Phật? Đáp: Tức tâm là Phật. Nên quán lý do này tức biết chúng sanh xưa nay thành Phật, không có cao thấp. Sự cao thấp tại người, không tại pháp. Huống nữa đời mạt pháp, người thuyết pháp có ngã, thế nên tuyển Phật tìm thầy, không thể không rõ.

Đời Đại Tống, niêm hiệu Nguyên Phù năm Mậu Dần, có sa-môn Hán Trung là Thượng tọa Ý Trung, tìm thầy hỏi đạo, chọn

Phật tham thiền, chiếc gậy tùy thân gấp trò thì đóng. Nhưng trò này cũng đóng được một thời. Vì công này cũng lợi ích thiên cổ, thế là sửa đổi chế độ cũ, người đất Dĩnh còn mê, theo căn khí mà đầu cơ, biến thông tại ta, há dùng dây mực mà bó buộc, kế hoạch lớn mà bị quy củ của người xưa hạn chế ư! Đó là có con không thể dạy, người có thể dạy thì ngôn ngữ lại toàn cặn bã, chẳng phải là cái chí diệu của tâm. Tâm diệu mâu này tại ta, chứ không ở văn tự ngữ ngôn. Dù có minh sư thầm truyền trao, không bằng tâm tự được. Nên nói “được ở tâm, ứng ở tay”, đều là diệu dụng của tâm pháp linh sáng. Nên làm tróc trấu lúa tức dùng cối đá, muốn biến thành gạo tức dùng xay, muốn lấy bột tức dùng rây, muốn bở trấu tức dùng quạt mà quy mô phép tắc đều có then chốt, tin tức đã thông, đều không đẩy mà tự chuyển. Do nước, một con sóng vừa động, sóng trước sóng sau, sóng sóng ứng đến vô tận. Do cối đá, một vòng vừa đẩy, vòng lớn vòng nhỏ, vòng vòng chuyển vận vô cùng. Do đây trên dưới ứng nhau, cao thấp cộng tác, diệu dụng phát ra tự nhiên nên không cần nhờ sức người mới làm được mà kỳ tuyệt đáng xem. Huyền rồi lại

huyền, sau đó trái xoay phải chuyển, dọc đi ngang lại, càng đánh chạm nhau phát ra pháp âm lớn, đều diễn khổ, không, vô thường, vô ngã, các ba-la-mật, mà người nghe nghe tâm mình, người thấy thấy tánh mình, cho đến ngửi nếm hiểu biết, đều được pháp hỷ thiền duyệt. Lại đâu cần dùng gạo, mì các vật cần cung cấp bếp Hương Tích mà làm hai bữa ăn no cho người tham thiền và người tuyển Phật qua lại u!

*

Sư nói:

- Huynh đệ thời nay, người tham Phật Quả chẳng chịu gặp Phật Nhãm; người gặp Phật Nhãm chẳng chịu tham Phật Quả. Ví như bọn mù rò voi, há biết được ý của hai lão ư! Đâu chẳng biết Phật Nhãm tức là Phật Quả có quy củ, Phật Quả chính là Phật Nhãm không quy củ. Nếu là muốn vì người không làm mù mắt người, hãy đến gặp Phật Quả. Nếu chỉ gặp Phật Nhãm thì tự cứu mình tức được mà vì người lại không được. Huynh đệ được dưới hội lão Nam, liền được chỉ dạy gặp Chân Điểm Hung, với thủ đoạn đắng cay vì người tự khác vậy.

*

Sư một hôm nói:

- Người tham thiền đòn nay giống như ruồi xanh, có một chút hơi tanh hôi liền bu lại. Phải là từ đầu nêu đến chỗ không hơi hám cho họ bám vào trên đất bằng. Các bậc tông sư tác gia từ trước có thể vì người chỉ có Mục Châu, thấy ông có chỗ ngồi liền san bằng, từ đầu chỉ là san bằng đi.

Lại một hôm nói:

- Tông sư vì người, chỉ không được có chỗ rơi. Nếu có chỗ rơi, liền bị học giả đi qua trước mặt.

Một hôm lại nói:

- Ông chỉ nguội cái tâm niệm mà xem, nguội lại nguội đi, hốt nhiên một hạt đậu trong tro lạnh nổ bắn ra ngoài lò, liền là người vô sự.

*

Lúc Sư ở Bảo Phong, thủ tọa Nguyên gặp rất vui. Một hôm được nghỉ đến yết kiến Lý Thương Lão, nói đi một tháng sẽ về. Sau bốn mươi ngày mới về. Nguyên gấp vội nói:

- Ái dài! Vô thường mau lẹ.

Sư bất giác tháo mồ hôi.

*

Sư nhân đọc bài tụng Ngộ Đạo của Động Sơn, bèn nghi rằng: “Có hắn, lại có cái ta thì thành loại thiền gì?” Bèn thỉnh hỏi Trạm Đường. Trạm Đường nói:

- Ông nêu lại xem!

Sư bèn nêu. Trạm Đường nói:

- Ông nêu lên cũng chưa hội.

Rồi đẩy ra.

*

Viên Ngộ nói:

- Đạt-ma từ Ấn Độ sang, lấy gì truyền trao?

Sư nói:

- Không thể tạo kiến giải dã hồ tinh.

Lại hỏi:

- Đè đầu cọp nắm đuôi cọp, dưới câu thứ nhất rõ tông chỉ. Thế nào là câu thứ nhất?

Sư nói:

- Đây là câu thứ hai.

*

Sư một hôm nói:

- Ở đây, ta không có lối thiền tiến hoài mỗi ngày.

Rồi búng tay một cái nói:
 - Nếu hội rồi liền bãi tham.

Bèn nói:

- Thời nay một loại tông sư vì người, vào thất năm ba lần, biện bạch cho họ chẳng ra, lại bảo họ nói chõ ngộ, rồi hỏi: “Chõ thấy của ông thế nào?” Người học nói: “Chõ thấy của con nói chẳng được”. Lại nói: “Ông nói không được, ta làm sao thấy được ông?” Nếu như thế làm sao vì người? Chẳng thấy Tuyền Đại Đạo đến Từ Minh. Từ Minh nói: “Phiến mây xanh nơi miệng hang, khách lâng du từ đâu đến?” Cốc Tuyền nói: “Đêm đến lửa ở đâu, đốt lộ mộ người xưa!” Từ Minh nói: “Chưa đúng! Nói lại!” Cốc Tuyền liền làm tiếng cọp kêu. Từ Minh đánh một tọa cụ, Cốc Tuyền đẩy Từ Minh đến giường thiền. Từ Minh lại làm tiếng cọp kêu. Cốc Tuyền nói: Tôi thấy tám mươi thiện tri thức, chỉ có Thầy nổi được tông phong Lâm Tế. Xem họ đối đáp vài câu như thế. Ở đâu là thấy chõ của họ? Phải là như thế mới được.

*

Sư nói:

- Sơn tăng đai người chí thành, phải tư chất này thì mới được. Đây là “Nhất siêu trực nhập Như Lai địa” (Một nhảy vào thẳng đất Như Lai). Tham thiền phải là tâm thẳng, hạnh thẳng, lời thẳng, nói thẳng. Tâm và lời thẳng thì cuối cùng, địa vị ở giữa trọn không có tướng cong queo. Tổ sư từ Ấn Độ sang chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật. Tăng hỏi Văn Môn: “Thế nào là Phật?” Văn Môn nói: “Que cứt khô!” Nghĩ nghị suy lường đã cong rồi, huống là thoát không ư!

*

Nhân Vô Ngại thỉnh Sư tán chân dung Pháp Hải. Bèn nói:

- Lão túc ở sông trên phần đông cười phía sông dưới. Dưới Văn Môn lại chẳng cười Giác Ấn, vì ông ta từng gặp các vị Bảo Ninh Dũng, Chân Tịnh và Viên Thông, từng gặp Thuấn Lão Phu, Phù Sơn Viễn, do đó hơi khác. Như nhóm Đại Tiểu Bổn, Phu Thiết Khuốc đều đáng cười. Vì Pháp Hải nối pháp Giác Ấn, Giác Ấn nối pháp Viên Thông. Bài tán viết:

“Cửa Viên Thông rộng mở nối tiếp phái Văn Môn, ngồi yên giường Hồ, nghiêm nhìn

trăm quái, đeo ấn tỳ-lô phá dẹp tà ma ngoại đạo. Một câu hiệu lệnh ánh chớp khó kịp, chẳng động đao tràng mà vào tam-muội. Khen đó, chê đó, đều bị bệnh hủi (bạch lại). Người như thế là lão nhân Pháp Hải, có thể ở một sợi lông mà đạo chơi pháp giới vô biên.

*

Viên Thông từng làm Thủ tọa trong hội Hòa thượng Bạch Vân Đoan, nhận lời thỉnh của Tứ Diện. Khi ấy Hòa thượng Pháp Diễn làm Ma đầu bèn được giao làm Thủ tọa thế. Viên Thông dời đến Thê Hiền, Hòa thượng Pháp Diễn lại được giao làm thay chức trụ trì Tứ Diện. Hòa thượng Bạch Vân Đoan từng tụng cổ có một câu rằng: “Mặt trời mọc phương Đông, đêm rơi phương Tây.” Viên Thông đổi chữ ‘dạ’ thành chữ ‘định’. Bạch Vân Đoan cười mà sửa theo.

*

Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn một hôm nói:

- Thiền của ta ở đây giống cái gì? Như người biết ăn trộm, có một đứa con trai, một hôm nói: “Cha ta đã già, sau ta làm sao nuôi gia đình? Phải học tạo sự nghiệp mới được.”

Bèn thưa với cha, cha nói: “Tốt lắm!” Một đêm dẫn con đến một ngôi nhà lớn, đục tường vào nhà, mở tủ bảo con chui vào lấy áo khăn. Con vừa vào tủ, cha liền đóng cửa rồi khóa lại. Ông ta lên nhà gõ đánh cho cả nhà thất kinh thức dậy và tìm chỗ vách bị khoét chạy ra trước. Người trong nhà tức thì trỗi dậy đốt đuốc, biết có trộm nhưng đã đi rồi. Con người ăn trộm trong tủ tự nghĩ: Cha ta tại sao lại thế? Chính trong lúc buồn bực lại nảy ra một kế giả tiếng chuột cắn. Nhà ấy sai đầy tớ đốt đèn mở tủ. Tủ vừa mở, tên trộm con tung mình thổi tắt đèn, đẩy ngã đầy tớ, chạy ra. Người nhà đuổi theo đến giữa đường, tên trộm con chọt thấy một cái giếng, bèn đẩy hòn đá to xuống đó. Người ta lại ùa tới giếng tìm. Tên trộm con chạy thẳng về nhà hỏi cha. Người cha nói: “Đừng nói nữa! Con làm sao ra khỏi được?” Đứa con kể đủ việc trên. Người cha nói: “Con đã làm được tốt rồi!”

*

Sư nói:

- Thiền sư Viên Thông Tú nhân tuyết rọi nói: “Tuyết rọi có ba loại tăng. Tăng bậc

trên tọa thiền trong tăng đường. Hạng vừa thì mài mực chấm bút làm thơ tuyết. Hạng thấp quay quanh lò bàn chuyện ăn uống”. Tôi mùa đông năm Đinh Mùi ở Hổ Khưu chính mắt thấy ba loại tăng này, bất giác tức cười, bèn biết lời của bậc tiền bối chẳng dối.

*

Hòa thượng Ngũ Tổ Pháp Diên, ban đầu tham vấn thiền sư Viên Chiếu, hỏi hết nhân duyên cổ kim, chỉ không hội chuyện “Tăng hỏi Hưng Hóa: ‘Lúc bốn phương tám mặt đến thì thế nào?’ Hưng Hóa nói: ‘Đánh người ở giữa’. Tăng lễ bái. Hưng Hóa nói: ‘Ta hôm qua thợ trai ở trong làng, đến giữa đường bị một trận mưa to gió lớn, phải vào miếu cổ tránh mới qua được’. Bèn thỉnh hỏi Viên Chiếu. Viên Chiếu nói: ‘Đây là môn phong Lâm Tế. Ông đi hỏi con cháu của ông ta’. Pháp Diên bèn đến tham vấn Phù Sơn Viễn, thưa hỏi công án này. Pháp Viễn nói: ‘Có cái thí dụ, thật giống gã bán củi trong thôn lẻ, gánh một gánh nặng lại hỏi trong trường học hôm nay bàn chuyện gì?’ Pháp Diên nói: ‘Như thế thì đại khái chưa được’. Phù Sơn Viễn tuổi đã cao, tai điếc, bèn chỉ

đến tham vấn một tiểu trưởng lão là Bạch Vân Đoan, nói: “Lão tăng tuy chưa biết ông ta, thấy ông ta tụng nhân duyên ‘Ba trận đòn của Lâm Tế’, thấy được sạch trong, có thể đến thưa hỏi”. Pháp Diên vâng theo.

Chân Tịnh một hôm bảo lão Hoàng Long rằng:

- Bạch Vân Đoan tụng ‘Ba trận đòn của Lâm Tế’ giống như chõ thấy của tôi.

Hoàng Long nói:

- Ông làm sao hội chõ thấy của ông ta?

Chân Tịnh liền nêu bài tụng. Hoàng Long hét:

- Bạch Vân hội, ông không hội.

*

Hòa thượng Viên Ngộ thưa hỏi Ngũ Tổ Diễn:

- Tú liệu giản của Lâm Tế thế nào?

Ngũ Tổ Diễn nói:

- Cũng chỉ là cái trình hạn (giai đoạn), là việc nhàn gì?

Ngũ Tổ Diễn nói: Ta ở đây giống như đánh nhau trước ngựa, ngã liền thôi.

*

Phật Giác bình thường tham thiền bình thực, tự phụ không chịu Ngũ Tổ Diễn, bèn nói:

- Chỉ là cố dòi đổi người.

Viên Ngộ nói:

- Không phải đạo lý này, có chỗ thực. Ông xem tôi từ trước há có nói chuyện như thế!

Từ từ hoi tin, sau nhân nêu “Sum la và vạn tượng, dấu ấn của một pháp” rõ ra, liền nói:

- Tổ sư từ Ấn Độ sang chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật. Đến nay phần đông các nơi là chỉ cong tâm người, nói tánh thành Phật.

*

Viên Ngộ lúc ở Ngũ Tổ. Ngũ Tổ nói:

- Ông cũng quá hay, chỉ là có chút bệnh.

Viên Ngộ hai ba phen thưa hỏi:

- Chẳng biết con có bệnh gì?

Ngũ Tổ nói:

- Chỉ là nói thiền quá nhiều.

Viên Ngộ nói:

- Vốn là người tham thiền vì sao lại hiềm người nói thiền?

Ngũ Tổ nói:

- Chỉ như lúc tầm thường nói chuyện, tốt biết bao.

Lúc đó có tăng liền hỏi:

- Vì sao hiềm người nói thiền.

Ngũ Tổ nói:

- Ghét sự vui sướng.

*

Ngũ Tổ một hôm hỏi Viên Ngộ công án “Tháp Vô Phùng”. Viên Ngộ mờ mịt, thẳng từ phương trượng theo đến tam môn mới nói được. Ngũ Tổ nói:

- Ông nói được rồi.

Viên Ngộ nói:

- Không đúng! Tạm thời không được, liền chẳng kham.

*

Sư nhân nhập thất lui ra ngồi chơi, chợt nói:

- Huynh đệ thời nay tri kiến, tình giải nhiều, cần phải nhớ lời suông, lê dài đến đây để đáp. Thật giống trong tay cầm bảo châu ma-ni vô giá, bị người hỏi: “Trong tay ông là cái gì?” Lại bỏ xuống, đưa cục đất lên. Quá

ngu si! Nếu như thế tham đến năm lừa cũng chưa tinh.

*

Sư một hôm nói:

- Ta ở đây không có pháp cho người, chỉ là theo điều khoản kết án. Giống như đem bình lưu ly đến, gìn giữ quý tiếc như gì, ta vừa thấy liền vì ông đập bể. Ông đem được chau ma-ni đến, ta lại đoạt mất. Thấy ông như thế đến, ta lại cắt hai tay ông. Do đó, Hòa thượng Lâm Tế nói: “Gặp Phật giết Phật, gặp Tổ giết Tổ, gặp La-hán giết La-hán”. Ông hãy nói, đã xung là thiện tri thức, vì sao lại muốn giết người? Ông hãy xem, ông ta là đạo lý gì? Mà nay huynh đệ dụng công phu chẳng tinh cái này, lỗi tại chỗ nào? Chỉ vì muốn làm rõ nó. Lại như “như thế cũng chẳng được; chẳng như thế cũng chẳng được; như thế, chẳng như thế đều chẳng được” thì làm sao ông đem một câu trả lời mà rõ được chẳng? Hắn là rõ nó chẳng được. Cổ nhân hết sức cắt thẳng, ông chẳng chịu hành chỗ cắt thẳng. Chỉ vì rõ ràng quá, ngược lại khiến sở đắc chậm.

*

Sư một hôm nói: Tôi bình sinh ưa mắng người, nhân xem ngũ lục của Huyền Sa rất thích ông ta khám nghiệm Linh Vân nói: “Đích đáng rất đích đáng, dám bảo lão huynh vẫn chưa triệt”. Có thể nói là vách đứng ngàn nhẫn. Về sau nói chuyện với Linh Vân xong, lại nói: “Ông như thế mới là thấu triệt”. Phần sau lại vãi phân vãi tiểu như thế. Lại hỏi Viên Ngộ thế nào? Viên Ngộ cười nói: “Ông ta phần sau lại như thế, tôi cũng không lý hội được”. Bèn đi xuống về đến liêu mới biết Huyền Sa chủ yếu quấy phá. Liền kể cho Viên Ngộ. Viên Ngộ cười nói: “Mừng ông đã biết”. Hồi Đường nói: Các noi thời nay, phần nhiều là không có thứ thuốc này. Sư nói: “Rất kỵ người ngoài nghe được lời thô này”.

*

Sư nhân thấy lão túc thượng đường nói:

- Ta ở trong hội của lão sư, được câu cuối cùng, chẳng khỏi đem bối thí đại chúng.

Im lặng giây lâu nói:

- Người chẳng cùng muôn pháp làm bạn là người nào?

- Đợi ông một miệng h López hết nước Tây Giang sẽ nói cho ông.

Liền xuống tòa.

Sư nói:

- Sơn tăng thì chẳng thể. Ta ở trong hội của lão sư được câu cuối cùng, chẳng khỏi kể cho đại chúng.

Liền xuống tòa.

*

Thiền sư Động Sơn Bảo nổi pháp Hòa thượng Ngũ Tổ Giới, người Lư Châu, là người liêm khiết cẩn trọng từng làm Chủ sự ở Ngũ Tổ. Ngũ Tổ Giới bệnh, sai hành giả xuống khố ty lấy gừng nấu thuốc. Tự Bảo nạt cho. Hành giả bạch với Ngũ Tổ Giới. Ngũ Tổ Giới khiến đem tiền mua lại, Tự Bảo mới lấy gừng giao cho. Sau Động Sơn ở Quận Châu thiều người. Quận thú viết thư nhờ Ngũ Tổ Giới cử người mình biết để trụ ở đó. Ngũ Tổ Giới nói:

- Gã bán gừng trụ được.

Tự Bảo bèn xuất thế trụ Động Sơn. Sau dời trụ Quy Tông. Một hôm chống gậy ra cửa, thấy tiếng hét dẹp đường, đến hỏi:

- Quan gì?

Sứ đáp:

- Huyện úy. Khiến tránh đường.

Tự Bảo đứng tránh bên trái đường. Chợt con ngựa quỳ xuống chẳng đi. Tự Bảo nói:

- Súc sanh lại biết người.

Huyện úy biết là Tự Bảo liền lẽ bái mà đi.

Sau dời về Vân Cư. Một hôm sơn thần kiệu lên vai nhiều quanh chùa. Tự Bảo nói:

- Khiêng cha người! Khiêng mẹ người!
Khiêng lên phương trượng đi!

Thần liền khiêng về phương trượng.

Tự Bảo lúc mới đi hành khước, thường ở nhà trọ, bị một ca kỹ quấy nhiễu bèn nhường giường cho cô ta ngủ. Tự Bảo ngồi thiền đến sáng. Cô ca kỹ đòi tiền trọ. Tự Bảo đưa cho. Ra khỏi cửa tự đốt mèn chiếu mà đi. Cô ca kỹ đem việc Tự Bảo kể cho cha mẹ mình. Họ bèn mời trở về, dọn tiệc chay để tạ lỗi, bảo Sư là Phật tử thật sự. Tự Bảo từng làm bài tán Tổ sư Đạt-ma được truyền bá khắp tùng lâm. Hòa thượng Lang Gia Giác có hòa bài này, nay chép vào Chánh Pháp Nhãnh Tạng.

Một tăng hỏi Sư rằng:

- Con tham thiền chẳng được, chưa rõ bệnh ở đâu?

Sư nói:

- Bệnh tại đây.

Tăng nói:

- Con vì sao lại tham chǎng được.

Sư nói:

- Tên mở mắt đáy dầm! Ta phải đánh ông!

*

Thiền sư Hoài bảo Viên Thông Tú:

- Nguyên Thanh Châu, Khánh PhuỚc
Kiến và ông là ba người, nhất định chấn hưng
tông ta, những người khác đều là tùy căn cơ
mà nhận đạo.

*

Thiền sư Đâu Suất Duyệt ở chỗ Đạo Ngô
làm thủ chúng. Lúc ấy Hòa thượng Lão Trí ở
Vân Cái. Đâu Suất Duyệt một hôm dẫn mấy
muoi nạp tử yết kiến Lão Trí. Lão Trí cùng
nói chuyện chưa đến vài câu, biết Đâu Suất
Duyệt chỗ hiểu cạn sâu, cười nói:

- Xem khí chất Thủ tọa khác thường, đâu
dè mở miệng thốt lời như người say!

Mặt Đâu Suất Duyệt đỏ bừng toát mồ
hôi, nói:

- Xin Hòa thượng chǎng tiếc từ bi!

Lại cùng nói chuyện chưa mấy câu lại dùng cơ phong dùi châm, Đâu Suất Duyệt mò mịt bèn dẫn đồ chúng thưa hỏi xin vào thất. Lão Trí cười nói:

- Ông là người thủ chúng thuyết pháp, như tôi thấy nghe chẳng rộng, đâu ích gì cho ông.

Đâu Suất Duyệt khẩn khoản nhiều phen, Lão Trí nói:

- Lão tăng vô phuớc, nói không làm người tin, đâu nhận Thủ tọa lê bái, ngày khác nhất định sẽ hủy báng tôi.

Rốt cuộc không chịu, rồi hỏi Đâu Suất Duyệt rằng:

- Thủ tọa từng gặp thiền sư Pháp Xương Ngộ chưa?

Đáp:

- Từng xem ngũ lục của ông ta tự rõ, cho nên không mong gặp.

Lại hỏi:

- Từng gặp Hòa thượng Động Sơn Khắc Văn chưa?

Nói:

- Gã người Quan Tây, chẳng có đầu óc, kéo cái quần vải khai nước tiểu, có gì hay?

Lão Trí nói:

- Thủ tọa nén hương mùi khai nước tiểu mà tham lấy!

Đâu Suất Duyệt y lời đến Động Sơn nương ở. Chưa bao lâu thâm lãnh ý chỉ huyền áo, trở lại gặp Lão Trí. Lão Trí nói:

- Thủ tọa thấy gã Quan Tây rồi, việc lớn thế nào?

Đâu Suất Duyệt nói:

- Nếu không được Hòa thượng chỉ dạy, kịp đến lầm qua một đòn.

Rồi đốt hương lế tạ. Sau xuất thế nối pháp Động Sơn, thường răn dạy đồ chúng, kể lại lời Vân Cái chỉ mình gặp Động Sơn, “Các ông nên thờ Hòa thượng Trí như thầy”. Sau Hòa thượng Trí thị tịch. Lúc ấy thiền sư Chiếu trụ Đâu Suất là cao đệ của Đâu Suất Duyệt, việc hậu sự của Hòa thượng Trí đều được thiền sư Chiếu làm chủ như lê thầy trò vì không quên lời dặn dò vậy.

*

Sư một hôm nói:

- Bậc Bồ tát mắt thấy Phật tánh, phải là mắt thấy mới được.

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

TÔNG MÔN VŨ KHÓ

Tác giả: THIỀN SƯ ĐẠI HUỆ

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc **Bùi Việt Bắc**

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập **Lý Bá Toàn**

Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh

Trình bày, minh họa: Thiền viện Viên Chiếu

Sửa bản in: Hải Ân

Đối tác liên kết: Thiền viện Viên Chiếu

ấp 2, xã Phước Bình, Long Thành, Đồng Nai

In 1.000 cuốn, khổ 13x21cm

Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**

Lô B5-8, đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung,

xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM

Số XNĐKXB: 185 - 2018/CXBIPH/11 - 02/HĐ

Số QĐXB: 71/QĐ-NXBHD, ngày 20/01/2018

ISBN: 978-604-89-2471-3

In xong và nộp lưu chiểu năm 2018

